

HỒI THỨ SAU MƯƠI BẢY

## KHA-TRẦN-ÁC QUYẾT GIẾT QUÁCH TÌNH

Trong giây phút sống kề cái chết, Quách Tình bỗng nhớ lại lời dặn của Nhất-Đặng Đại sư không khác lời trời trổn khi sắp chia

tay. Nhất-Đặng đã hai ba lần cầm dũa chà ngang về sau tận tình chiều cố đến Anh-Cổ. Ngày nay Anh-Cổ đang đứng trước mặt chàng, sắp sửa bước sang bên kia cõi chết thì chàng bụng dạ nào lại bỏ đi cho đành. Vì vậy nên Quách-Tĩnh vận sức nói thật to, át cả tiếng sóng gào trên giong thác lũ :

— Bé Dung, em cỡi gáp một con lên bờ rồi thả nó trở lại để cứu hai người, mau đi em.

Hoàng-Dung hoảng quá, thét lớn :

— Đâu còn kịp nữa !

Quách-Tĩnh không cử động lại quát lớn :

— Em lo thoát thân trước đi. Còn anh, dù sao anh cũng không thể phụ lời ủy thác của Nhất-Đặng Sư, bá được. Nếu rồi phải chết anh cũng cam tâm.

Nghe Quách-Tĩnh nhắc lại, Hoàng-Dung mới nhớ lại lời của Sư-Bá đã dặn cả hai mấy lần xin chiều cố rời bà Anh-Cổ. Nhất-Đặng đại sư đối với nàng có ơn cứu tử, lẽ nào bỏ được Anh-Cổ, nhưng trong lúc thập phần nguy hiểm quá không tìm ra mưu kế gì cho đở nữa.

Nàng đang ngăn người suy tính đột nhiên cả ba người bị tung bổng lên cao, tiếp tới một tiếng ầm vang lên như núi sụp, con thuyền đang lao xuống bỗng đâm vào một tảng đá ngầm thật lớn đang mọc giữa lòng thác, vỡ tan thành muôn mảnh. Tiếp tới một làn sóng bạc đầu cuốn qua, mang tất cả rơi phủ trên đầu, bọt tung trắng xóa.

Hoàng-Dung vừa nháy vừa la lớn :

— Nháy gáp lên mỏm đá, mau lên !

Quách-Tĩnh cũng làm theo, đưa tay quàng bà Anh-Cổ tung mình nháy đại.

Bà Anh-Cổ vẫn còn ngờ ngợ ngần ngần như người chưa tỉnh cơn mê, thấy Quách-Tĩnh ôm choàng qua người, bà cũng điem nhiên nhìn chàng không kháng cự để cho chàng lôi theo.

Thế là cả ba đã đặt chân được trên mỏm đá giữa thác.

Ngay lúc ấy một làn sóng bạc cuốn qua trùm trên đầu khiến ai nấy cũng ướt đầm như chuột, chỉ chậm một chút là bị cuốn bồng đi xa và chìm trong lòng thác rồi.

Vừa đứng vững trên mỏm đá, cả ba đưa mắt nhìn ra xa thấy chiếc thuyền sơn đen đã tan tành thành mảnh vụn trôi tả theo

giong nước trôi đi.

Nhưng đó chỉ là một cuộc bình yên tạm thời mà thôi. Vì mỏm đá ngầm nước lâu ngày có đầy cả rong rêu trơn như thoa mỡ, lúc thường thì nhấp nhô trên mặt nước, nhưng khi có đợt sóng căng qua thì sâu hơn mấy thước và càng qua với một sức mạnh kinh hồn. Nước réo ầm ầm, sóng tung trắng xóa, hết đợt này đến đợt khác cứ mỗi bận đi qua là cả ba cũng phải vận dụng hết công lực xuống tấn « thiên căn trụ », đầu nhúi về phía trên để chịu đựng.

Hoàng-Dung sanh trưởng trên Đào-Hoa đảo từ nhỏ đến lớn ngang dọc vẫy vùng với sóng to biển cả, có thể nói hơi từng budi dưới đáy nước để bắt cá như ở trên cạn, thế mà lần này trên mỏm đá cheo leo bị nước đập, cứ mỗi lần có một đợt sóng ào ào lướt qua là một dịp hú hồn thoát chết. Chính nàng cũng cảm thấy óc hoa đầu váng, chưa nói gì đến Anh-Cổ và Quách-Tĩnh là hai người chỉ chuyên sống trong rừng bùn và sa mạc.

Quách-Tĩnh tin tưởng vào Hoàng-Dung là người thông thạo thủy tính nhất, nhưng đến khi nhìn thấy nàng cứ bám vào mình không dám nhìn giong nước chảy thì chàng sốt ruột vô cùng luôn mồm gọi đòi chia điếu. Nhưng rồi thay cặp bịch điếu vốn sinh trường trong vùng bãi cát Mông Cổ nên sợ nước lắm, không dám lội xuống nước. Cứ mỗi khi bay là là xuống gần mặt thác, chúng lại hoảng hốt cất cánh bay lên chứ không dám đặt chân trên mỏm đá ấy.

Trước tình trạng này Hoàng-Dung cảm thấy quá nguy hiểm không tiện kéo dài. Nếu ngâm nước thêm một lát nữa thế nào cũng bị chết công chứ chưa nói đến việc bị sóng cuốn đi.

Nàng phóng mắt nhìn khắp xung quanh để tìm cứu cách, chỉ thấy xa xa trên bờ phía trái, cách mỏm đá hiệp đang đứng có một cây tùng khá lớn, cành lá sum sê. Đây là mục tiêu gần nhất, may ra còn có thể trông cậy được mà thôi.

Tuy cây tùng nước cũng hơi xa, quá một trăm thước, nhưng nàng đã nghĩ ra một kế nên quay sang bảo Quách-Tĩnh :

— Quách ca, anh thử chui đầu xuống, dùng chân móc thật chặt vào kẽ đá rồi nắm thật chặt bàn tay em nhé.

Quách-Tĩnh chưa hiểu ra sao nhưng cũng nghe lời nắm lấy nắm ngón tay bên trái của Hoàng-Dung. Ngay lúc ấy, nàng đã hú

lên một tiếng tuốt luôn xuống nước. Quách-Tĩnh thấy người yêu mạo hiểm quá cũng đi tìm Hoàng, hoặc người theo, sau cùng chàng phải nằm dài ra, trằm cả người xuống giống thác, hai chân móc chặt vào một mỏ đá chéo leo cõ với cánh tay mặt thật xa, để Hoàng-Dung lặn xuống sâu hơn nữa, và mặc tình hoạt động bên dưới.

Một tay được Quách-Tĩnh túm chặt, còn một tay tự do, Hoàng-Dung cõ nhón mình xuống thật sâu, sẽ soạn khắp nơi xung quanh gành đá cõ tìm số dây cõt buồm mà nằng biết chắc chắn còn quấn xung quanh tảng đá. Nằng nhớ kỹ, khi chiếc thuyền bị đập vỡ tan nát, bao nhiêu ván gỗ đã vọt nhẹ đều trôi đi, nhưng các dằng dây cõt buồm thế nào cũng còn vướng đầu dây, không thể trôi đi được.

Một chập sau, nằng đã quơ trúng các đường giây, vội vàng giật giật mấy cái cho Quách-Tĩnh kéo lên. Trời lên khỏi mặt nước, nhìn thấy Quách-Tĩnh đang đứng thộn mặt vì quá lo lắng, nằng bỗng nheo mắt cười lớn rồi lấy hơi lặn xuống nữa. Quách-Tĩnh giật mình vội nhón người vươn tay nắm lấy cõ chân của Hoàng-Dung.

Lúc bấy giờ Hoàng-Dung đưa cả hai tay sẽ soạn một chập, tìm được mấy mối dây còn quấn dưới phiến đá đem lên. Nằng đưa cho Quách-Tĩnh bảo nối liền cả bốn năm khúc lại dài gần hai trảm thước, rồi ra hiệu cho con chim điểu bảo đầu trên vai nằng. Lúc bấy giờ cặp thân điểu đã quá lớn cho nên thân xác hai con nặng vô cùng. Quách-Tĩnh ngại Hoàng-Dung không đủ sức chịu đựng nên đưa ra một cánh tay cho con cái đầu lên. Còn con trống không có chỗ đậu, cứ bay lượn vòng tròn trên cao như để bảo vệ hai người.

Bấy giờ Quách-Tĩnh đã hiểu rõ mưu kế của người yêu nên khoái chí, nhìn nằng mỉm cười mỉm cười.

Hoàng-Dung đem một đầu dây buộc vào chân con chim điểu mới, đưa tay chỉ vào khóm tùng trên bờ, ngoài luôn một vòng để ra hiệu cho nó biết. Con chim điểu gạt gù tỏ ý tuân theo rồi đập cánh bay lên, lượn đi mấy vòng rồi hạ xuống chỗ cũ. Hoàng-Dung thất vọng và bực trí hết lớn :

— Sao mà ngu quá thế ? Ta bảo mi quấn chiếc dây vào một cành trên cây tùng cho thật chắc chắn hoặc li nhưt cũng quấn lên trên đọt cây chứ sao lại đậu trở xuống ? Từ đây tới đó chỉ hơn một trảm thước, mà dây này dài non hai trảm thước thì quấn mấy vòng lại chả được.

Thần điều tuy khôn ngoan thật, nhưng hẳn đầu hiểu hết tiếng người, trong công việc hơi rắc rối, hơn nữa hẳn đầu có miệng để hỏi lại, vì vậy cho nên sau khi bay lên bay xuống bốn, năm bận vẫn không đúng theo ý muốn. Hoàng-Dung thất vọng vô cùng, chưa biết tính làm sao cho tiện.

Quách-Tĩnh bỗng nghĩ ra một kế. Chàng lấy cái vòng dây quàng vào cõ mình rồi đưa tay trở lên đọt cây tùng. Lúc bấy giờ chim điểu đã hiểu nên đem vòng dây vào đọt cây tùng cao chột vọt.

Quách, Hoàng mừng quá, vội vàng cầm đầu dây giật giật mấy cái cho chắc ý rồi đem đầu này buộc chặt vào mỏm đá, biến đường dây thành một chiếc cầu nhỏ nối liền mỏm đá và ngọn tùng trên bờ phía trái.

Quách-Tĩnh nhún thử thấy có vẻ bạo đảm rồi mới đưa mắt bảo Hoàng-Dung :

— Em hãy lên bờ trước đi.

Hoàng-Dung lắc đầu đáp :

— Không đâu, em quyết ở đây cùng anh, xin mời bà Anh-Cổ lên trước đi.

Quách-Tĩnh sợ bà Anh-Cổ tự ái không chịu lên, hoặc đi nửa chừng nhào xuống vực tự tử như khi nãy, nên dùng lời nói khích :

— Thưa bà, dùng dây này lên bờ có thể theo hai cách. Cách thượng khó hơn, là dùng khình thân thượng thẳng chạy trên dây. Cách hạ tuy dễ nhưng bạo đảm hơn, là níu lấy dây và phăng lặn theo lối lội nước. Xin tùy sức bà chọn lấy theo sở thích.

Bà Anh-Cổ quắc mắt nhìn thẳng vào mắt Quách-Tĩnh không nói gì hết rồi tung mình bay vút lên thân dây, thi triển khình công chọi ngược vào bờ. Nhưng đi được một đoạn độ năm chục thước, bà phải ngồi xuống, hai tay vịn dây rồi lết dần tới tận đọt tùng.

Bấy giờ đến lượt Hoàng-Dung. Nằng mỉm cười bảo Quách-Tĩnh :

— Em thích chơi cái trò này lắm. Phen này em quyết dùng lối thượng cho anh xem, nhưng phải thương cho em một cái gì thật xứng đáng đấy nhé.

Nói xong, nằng tung người nhảy lên giây, trở thuật khình thân công phu của Hoàng-Dung. Sự gia truyền chạy thoăn thắt trên dây một cách rất nhẹ nhàng uyển chuyển chẳng khác nào một kỳ nữ Sơn Đông thường biểu diễn trên các cuộc đi dây và đu bay tại các diễn

trường. Loáng một cái, nàng đã đến đợt sóng ngay.

Sau cùng đến lượt Quách-Tĩnh. Chẳng tự lượng sức mình chặm chạp và nặng nề, hơn nữa theo lời dặn của sư phụ Nam sơn, Tiểu Tử Nam-hi-Nhân « không nên hấp tấp và lúc nào cũng phải tự lượng sức mình, đứng đợi đợt sóng đối với thân hạ để mang họa vào thân » cho nên chàng cần thận trọng theo lời bà Anh-Cô, ngồi lên thân cây, phăng dần đi tới cho chắc chắn.

Vừa leo vừa nhìn chừng phía trước, khi đến độ ba chục thước nữa tới đích. Quách-Tĩnh bỗng nghe Hoàng-Dung quát lớn :

— Úa làm chi thế ? Muốn chạy đi đâu vậy ?

Trong tiếng quát có vẻ lo ngại, Quách-Tĩnh chưa hiểu nguyên nhân vì sao và nghĩ rằng có lẽ bà Anh-Cô chưa dịp mình đang bận bịu đây đã tác quái có hại mình chăng ? Vì vậy cho nên chàng vội vùng tiến thêm vài sải nữa rồi xuất thân từ thế « Kiến-Long tại địa » tung người nhảy luôn lên bờ thốc lồm chồm những mỏ đá nhọn hoắt.

Đặt chân trên bờ đá xong, chàng ngước mặt nhìn lên ngọn cây thì Hoàng-Dung đã đưa tay chỉ về phía Nam hét lớn :

— Anh Tĩnh, nữ Anh-Cô đã bỏ chạy về phía kia rồi, thấy không ?

Quách-Tĩnh đưa mắt theo ngón tay Hoàng-Dung trở, thấy đằng xa bóng bà Anh-Cô đang loang loáng chạy dọc theo bờ đá, không thể chạy theo kịp ngay được. Tuy nhiên, chàng vẫn báo Hoàng-Dung :

— Trí não bà ta đã hỗn loạn, để chạy một mình, nếu gặp điều gì bất trắc nguy hiểm đến tính mạng. Hay là chúng mình thử đi theo bà xem sao ?

Hoàng-Dung gật đầu tán thành, rồi chực rảo bước chạy theo, bỗng nhiên, nàng cảm thấy cặp giò đau mỏi rã rời, đứng không nổi nữa, lảo đảo mấy cái rồi ngã bẹp xuống đất, đầu cứ lắc lư, tâm thần bất định.

Quách-Tĩnh đoán biết Hoàng-Dung vừa khỏi bệnh, công lực chưa phục hồi lại phải hoạt động nhiều và ngâm nước lâu cho nên một là, bái hỏi tứ chi, biao, nhỏ :

— Em còn yếu lắm, hãy ngồi lại đây dưỡng sức một chặp, để anh đuổi theo bà lý một mình cũng được.

Thấy Hoàng-Dung gật đầu ưng thuận, Quách-Tĩnh bèn ba chạp gấp nhăm hướng bà Anh-Cô đuổi theo, mỗi bước chân đi dài hơn

sao dăm so tài cùng Chửu sư ca được.

Đã yên tâm về phần Châu-Bá-Thông rồi, Quách-Tĩnh hướng vào cửa hang la lớn :

— Đại sư phụ, sư phụ vẫn bình yên đấy chứ, con là Quách-Tĩnh đến cùng sư phụ đây.

Chàng muốn hỏi thăm thứ trong trận gặp gỡ này Đại Sư phụ Kha trần Ấc có bị thương tích gì hay chưa.

Nhưng trong hang đá không thấy tiếng trả lời mà chỉ có một giọng hừ mũi Kha trần Ấc vọng ra có vẻ hằn học lắm.

Quách-Tĩnh muốn tha ngay cho Bành Liên Hồ nhưng chàng vẫn biết tánh hằn là kẻ gian hùng tàn ác, nếu chẳng để phòng, có thể thừa cơ đánh lên nữa, cho nên chàng nắm cánh tay bần vút ra xa trên sáu bảy thước, miệng nói :

— Ta tha cho đó, hãy rút đi cho rồi.

Bành Liên Hồ bị ném quá mạnh, bay trên không khi lộn phèo mây vòng, vội vàng múa hai tay giữ thăng bằng rồi xuống đất được tự nhiên rồi đưa mắt nhìn lại phía sau thì hai người bạn thiết sinh từ chi giao của mình là Lương Tử Ông và Sa-Thông Thiên đã biến mất từ bao giờ rồi.

Thấy hai người đã hiện nhất bộ mình cụt trước, Bành Liên Hồ tức mình chửi thề âm ỹ :

— Quả là quân khôn nạn, trong lúc nguy biến mà hai đứa bay lại bỏ tao chạy trốn một mình.

Chười xong, hằn vông tay hướng về phía Quách-Tĩnh nói lớn :

— Chỉ còn bảy hôm nữa chúng mình sẽ gặp nhau tại lầu Yên Vũ so tài cao thấp. Còn bây giờ xin tạm biệt chú nhè.

Nói vừa dứt lời, Bành-liên-Hồ tung người chạy như bay biến.

Hoàng-Dung rón rén lại gần Châu-bá-Thông và Linh-Trí. Thượng-Nhân đang ngồi đối diện cùng nhau, thì thấy đôi bên trợn mắt nhìn nhau không chớp, chẳng khác gì đang thổi miến lẫn nhau.

Hoàng-Dung hỏi nhớ lại câu nói của hai tên đệ hành kỳ này « Lão Ngoan-Đông bị lừa... » thì nàng đã hiểu được phần nào gian ý của bọn chúng rồi. Vẫn biết cốt tặc của Lão Ngoan-Đông là hàm đua tranh đánh cá cho nên bọn chúng mới đưa nhà sư Tây Tạng ra thách ngồi nhập định, ai cực cực trước thì bị thua ! Lão Ngoan-Đông tính ưa bay nhảy thì làm sao ngồi lý một chỗ cho bằng nhà

— Nhất định bọn chúng đã đánh hơi ra địch thủ rồi, nhưng chưa biết là kẻ nào đây.

Hoàng-Dung gạt đầu, rồi cả hai cũng nhảy lên lưng tiêu Hồng Mã cho sải như bay về hướng đôi chim diều đang bay lượn. Vượt qua độ ba bốn dặm đường cả hai vừa tới một thị trấn đông đúc. Hai con chim diều đang bay liệng trên những nóc nhà mọc san sát như bát úp, nhưng không có vẻ gấp rút như lúc trước nữa. Hình như chúng đã lạc đầu địch rồi.

Đây là một đại thị trấn rất sầm uất và đẹp đẽ. Nhưng Quách-Hoàng mường lo chủ ý theo dõi chim diều, đầu có đề ý quan sát tới cánh vật bên ngoài nữa. Giật ngựa băng qua thị trấn, Tinh luôn mồm huýt sáo gọi đôi chim ra lệnh thúc dục chúng tìm kiếm nữa. Hai con chim cứ vỗ cánh lao đi vun vút, một con bên Đông, một con phía Tây hình như đang tìm tòi thêm nữa, không đoái hoài gì đến hiệu lệnh của chủ.

Quách-Tinh bảo Hoàng-Dung :

— Là quá, đôi thân diều có lẽ gặp kẻ thù của ta cho nên mới mãi mê đuổi theo như vậy, khác hẳn với bản chất ngoan ngoãn và tự nhiên xưa nay. Không rõ kẻ này là ai ?

Độ nửa giờ sau, đôi chim diều đã hạ xuống đậu bên lề đường. Quách-Tinh hoảng hốt nhìn thấy chân trái con trống bị dính máu. Bầm đen, xem kỹ lại thấy có một vết dao chém khá sâu, nếu nó không có sức mạnh thì chắc đã bị sả cả đùi rồi. Mấy móng chân trái con mái đang bấu chặt một vật gì xám xám và dầm cả máu chưa khô. Quách-Tinh đến gần ra xem thấy đó là một mảng da đầu của một kẻ nào, có dính nguyên cả bụi tóc dài. Hai người đoán chắc kẻ này đã bị thân diều chụp trúng lộn tóc giắt mạnh lên đến nỗi bóc cả da đầu, như thế, nếu không chết ắt cũng bị trọng thương rồi và hiện đang lẫn lút một nơi nào rồi.

Quách-Tinh chăm chú quan sát kỹ tấm da đầu một chập rồi gạt gò nói :

— Đôi thân diều xưa nay rất thần tình không khi nào vô cớ tấn công ai, không hiểu tại sao hôm nay chúng đi hầu vào đầu người như thế này. Kẻ này nhất định phải là một cao thủ có nhiều bản lĩnh, nếu không khi nào thoát nổi với đôi vuốt mạnh như kiếm

sắt của chúng được. Cặp thân diều này mạnh như thần, đủ sức tấn công và mãnh lực và cộp dừ để ăn thịt.

Hoàng-Dung suy nghĩ một chập rồi nói :

— Chuyện này hãy còn nhiều bí mật và rắc rối. Chỉ bằng chúng ta cứ giả tạm tìm kiếm trong vùng này, thử xem có gặp kẻ nào bị tuột da đầu thì tự khắc biết ngay.

Tuy trừ liệu như vậy, nhưng vì thị trấn quá rộng, nhà cửa san sát, đường sá như bàn cờ, cho nên suốt cả ngày hôm ấy, hai người đã cố lòng tìm kiếm, nhưng vẫn không ra tông tích.

Sáng ngày hôm sau, lúc kiếm điềm lại, thấy có đủ chim diều và Tiêu Hồng mã duy có chim lừa thì đi đầu mất. Quách, Hoàng kêu gọi hết hơi đồng thời sai cặp thân diều đi tìm nữa nhưng vẫn không tìm thấy.

Hoàng-Dung vốn mềm thương con chim lừa nên khi nó đi mất, nằng hết sức buồn rầu luyến tiếc, luôn luôn chắt lưỡi hít hà, tuy nhiên lòng nằng vẫn nuôi hy vọng sau này còn tìm ra được.

Thầy nằng cứ nằn nể ở lại để tìm chim, Quách-Tinh chợt nhớ lại Hồng-thất-Công và bệnh tình của sư phụ chưa biết đã cải thiện được phần nào chưa nên đem lòng lo lắng. Hơn nữa, cũng đã gần đến Tết Trùng Thu, ngày ước hẹn tỉ võ trên lầu Yên Vĩ, nên chàng nóng ruột vô cùng bèn tìm lời khuyên như Hoàng-Dung nên cấp tốc đi tìm thầy cho trọn đạo nghĩa.

Tuy tiếc thương chim lừa, nhưng trước lời khuyên can hữu lý của Tinh, Hoàng-Dung cũng phải nghe theo.

Thế rồi cả hai cũng lên tiêu hồng mã buông cương nhắm hướng Đông trực chỉ, đôi chim diều cũng vỗ cánh bay theo.

Vốn là thân mã ngày đi ngàn dặm nên con tiêu hồng mã không chịu thua sút tạp thân diều bao nhiêu. Dưới đất bấu cào phi vun vút, bụi tung mù mịt, trên không trung, đôi thân diều chia nhau con trước con sau bay theo hộ vệ hai chủ, chẳng rời xa một phút nào.

Ngồi trên mình ngựa đưa mắt nhìn cảnh vật bên đường xô nhau chạy cuốn lại phía sau, Hoàng-Dung thích chí cười tươi như hoa nở mồm nói chuyện liêng thoảng. Tuy đêm đến đã khuya, nhưng nằng cứ trần trọc không ngủ được, hết đứng tới ngồi hoặc đi tới đi lui trong phòng mã, rồi lên giường nằm nhưng vẫn thao thức hoài không nhắm mắt.

Quách-Tĩnh thấy người yếu còn yếu sức, đi đường xa rồi vất vả nếu không nghỉ ngơi sanh trọng bệnh, nên luôn luôn an ủi và khuyến khích nên đồ lấy giã gạo để bảo vệ sức khoẻ.

Hoàng-Dung cứ phớt đều như không nghe thấy gì hết, vì thật ra nàng đâu có mệt mỏi hay bệnh hoạn gì, mà trong thâm tâm chỉ nặng lo một nỗi là trong ngày gần đây, sau khi công việc xong xuôi trở về, nàng phải mất Quách-Tĩnh? Con người thản nhiên duy nhất của nàng phải bỏ nàng để về Miền cổ cùng nàng cũng chưa miễn sa mạc Hoa-Tranh. Nghĩ đến đây, Hoàng-Dung càng thấy trong lòng đau xót nên chặc chặc lại thờ dài uo nuốt. Cứ nằm yên được một chập, nàng lại ngồi dậy, bỏ gối nơi góc giường hoặc chạy lại song cửa đưa mắt ra ngoài trông trời màu sáng. Cảnh đó; chẳng trừu nước vô tư ngây rên như sấm không hề hay biết.

Ngày kia, Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh cùng ngồi trên tiêu hồng mã dong ruổi dặm trường suốt từ Giaog Tây đến biên cương phía nam Lạc-long Trì. Nơi đây đất rộng người thưa, tứ bề đồng không mông quạnh, Hoàng-Dung thả cương cho thấn mã phi hết vó, cho nên chỉ trong vòng một ngày mà Tiêu Hồng mã đã nuốt ngàn dặm đường đến cận hồ Đông Hải, cả hai tìm khách sạn để tạm trú một đêm.

Khi vào tới đêm, Hoàng-Dung mượn một cái giỏ xách thật to rồi thấn hành ra chợ mua năm đồ ăn về nấu nướng lấy.

Quách-Tĩnh vội vàng khuyến can :

— Luôn mấy ngày trường đi đường mệt mỏi em lại vừa đau mới khỏi không nên phí sức quá nhiều có hại. Em phải nên nghỉ dưỡng, đêm nay mới lại sức. Chuyên ăn những thứ dùng qua loa của nhà hàng cũng được rồi, hoặc nếu cần ăn ngon thì chắc họ cũng có đủ món cung cấp cho chúng mình chứ chẳng không, chuyên gì em phải lo cho một sức ?

Hoàng-Dung phụng phịu đáp :

— Lòng em muốn tự tay mình nấu vài món đặc biệt thật anh, anh không thích ăn những món của em nấu hay sao ?

Quách-Tĩnh vội vàng cãi chình :

— Ô, anh thích nhất là những món do em nấu, nhưng ngặt vì hiện nay em còn mệt, anh chẳng dám phiền em. Chớ khi nào em khoẻ rồi sẽ nấu ăn cũng tiện.

Hoàng-Dung liếc xéo nhìn Quách-Tĩnh có vẻ chẳng bằng lòng

rồi nói nhại lại với vẻ giận dỗi :

— Chờ em khoẻ rồi mới nấu sao ? Như thế...

Nói tới đây hình như có sự tức bực chẹn ngang cổ họng nói không được nữa, nàng đứng khựng giữa cửa, chiếc giỏ xách vẫn còn lỏng lỏng trên vai, nét mặt buồn rầu.

Quách-Tĩnh nào hiểu được lòng nàng buồn vì đâu mà giận dỗi ai đâu. Chẳng đâu biết rằng nàng chỉ muốn tự tay mình làm một bữa thật ngon để đãi người yêu rồi sau đó xa nhau mỗi người một ngã.

Quách-Tĩnh buồn buồn không biết nói sao, đưa tay đỡ cái giỏ mây trên vai nàng xuống rồi dịu dàng nói :

— Em đã nấu thì món nào cũng ngon tuyệt, anh thích lắm, nhưng chỉ thường thức một mình lòng đau khổ. Giá tìm được Hồng sư phụ rồi cả ba thầy trò cùng chén thì vui biết mấy. Bây giờ em còn mệt, anh chưa muốn phiền lòng em, thôi hãy chờ có thầy rồi sẽ hay.

Hoàng-Dung đứng lặng thính không đáp lại, rồi vứt giỏ chạy luôn vào phòng nằm trộm ngủ, nhưng kỳ thật để giấu nước mắt.

Một chập sau, từ bao đụn cơm ra mời ăn. Quách-Tĩnh lại giường đưa tay vỗ vai Hoàng-Dung gọi dậy, nhưng bỗng nhiên nàng vùng ngay dậy nhìn chàng cười và bảo :

— Tĩnh ca, chúng ta chưa cần ăn vội. Anh hãy theo em đi lại nơi đây có tý việc cần nhè. Anh bằng lòng không ?

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn mâm đồ ăn hốc hơi thơm ngào ngào tỏ ý luyến tiếc, nhưng rồi cũng chiều lòng Hoàng-Dung, gương cười dịu dàng hước ra khỏi điếm.

Đi được một quãng khá xa, Hoàng-Dung nắm tay Quách-Tĩnh nép sau một bờ tường của một chiếc nhà khá đồ sộ, vách quét vôi trắng, cửa sơn đen. Cả hai môn men đi lần ra phía sau rồi cùng phi thân nhẩy qua khỏi tường vào phía trong. Quách-Tĩnh chẳng hiểu ắt giúp gì hết, cứ ngỡ ngàng bước theo chân Hoàng-Dung không nói một tiếng nào. Hoàng-Dung cứ điềm nhiên bước vào cửa giữa, phăng phăng bước vào đại sảnh không chút ngưng ngập, hình như đã quen thuộc chốn này quá rồi.

Vừa bước vào đại sảnh trông thấy đèn thấp sáng như ban ngày, bàn đặt san sát, ngồi lố nhố rất đông người, ai nấy cũng có vẻ sang trọng quả là chủ trang viện đang tiếp tân các quý khách.

Hoàng-Dung liền ngay giũta đại sảnh cười lớn rồi vung tay khoát bảo :

— Tất cả phải cút đi lẹ tức, cút ngay bây giờ !

Ngót ba chục tân khách đang ngồi trên bàn tiệc vô cùng thịnh soạn, kẻ gặp người nhảm, chợt nghe tiếng quát lạnh lói, thấy đều giật mình ngừng đũa nhò ra, hoảng hốt. Họ trông thấy một cô gái đẹp như tiên nữ mặt mày còn trẻ măng, chẳng hiểu vì sao vô cớ xông vào đây lớn giọng xua đuổi cả bọn phải ra ngoài ?

Vì quá đột ngột, chủ khách cứ đưa mắt nhìn nhau chưa biết nên xử trí như thế nào cho phải, người nào cũng lộ vẻ tức giận.

Không người nào tuân lệnh, Hoàng-Dung nổi nóng tron mắt bước lại gần, đưa tay chop một ông khách to con mập ú, đang ngồi trên chiếc ghế bành, xách bổng lên cao như một con gà rồi vọt thẳng vào một góc nhà lún lún lộc lộc như một hái giẻ, rồi đưa mắt quét qua một lượt gườm gườm nhìn từng người một và bảo lớn :

— Đứa nào cãi lệnh, cứ xem tên mập ấy làm gương.

Tất cả bàn tiệc rần rần đứng dậy một lượt người nào người này mặt mày tái lét.

Chủ tiệc hét lớn :

— Quân bay đầu cả rồi, hãy vào đây cho mau.

Tức thì từ ngoài bước vào hai gã vạm vỡ có lẽ là võ sĩ giáo đầu chỉ đỏ. Tiếp theo một đoàn tráng đinh trên mười đứa, tên nào cũng có cầm đao trên tay, xem bộ hăm hở lắm.

Hoàng-Dung điem nhien bước đến trước mặt hai tên võ sư, vung tay một cái cả hai bị gạt nhào ra đất, đao bị đoạt mất tức thì. Hoàng-Dung múa đôi đao loang loáng như vùng bạch quang sáng lòa chém vào bọn tráng đinh và tân khách chạy tán loạn. Bàn ghế chén bát bị xô đẩy va chạm ầm ầm, loảng xoảng như trận giặc hỗn độn vô cùng.

Biết tình hình không ổn, chủ nhân vội vàng tìm ngõ lánh thân ra ngõ hậu. Nhưng Hoàng-Dung đã nhảy vút đến bên cạnh, đưa tay nắm chòm râu xồm dưới cằm hắn, còn tay kia vung đao chực chém vào cổ. Lão ta sợ quá vội vàng quỳ xuống run rẩy vira lạy vira van xin :

— Xin lạy Nữ chúa, ngàn lạy đại vương ! Xin Cô... nương cô nương... tha mạng. Bây giờ Cô nương cần dùng bao nhiêu vàng

bạc châu báu tôi cũng xin dâng đủ. Xin tha cho mạng già kéo tội nghiệp.

Hoàng-Dung ngược mặt nhìn trời cười ngất rồi bảo :

— Ta đâu có cần bạc vàng châu báu. Mà chỉ cần cả nhà ông vui lòng hầu tiệc cho hai đứa ta ăn một bữa cho no say vui vẻ là đủ rồi.

Nàng nói xong nắm chòm râu của trang chủ kéo xênh xịch. Tội nghiệp ông lão đau quá, mặt mày nhả nhò nhưng chẳng dám la, cứ riu riu bước theo cho đỡ đau. Nàng một tay nắm râu chủ tiệc, một tay dặt Quách-Tĩnh vào ngồi ngay giữa tiệc. Quách-Tĩnh ngồi một bên và bảo chủ tiệc ngồi lại chỗ cũ rồi quát mắt nói lớn :

— Cho phép mọi người ngồi lại chỗ cũ để hồi tiệc.

Các quan khách sợ quá, ngo ngoác nhìn nhau chưa dám ngồi thì Hoàng-Dung tron mắt nạt lớn :

— Sao, các ông không thêm ngồi chung với bọn tôi hay sao ?

Vừa quát dứt lời, nàng cầm mạnh thanh đao sáng lóe ghim sâu xuống mặt bàn gần một tấc, khiến cho bao nhiêu quan khách thấy hoảng hồn vội vàng kéo nhau lại, khúm núm khé né ngồi ghé một bên ghế ở tận cuối cùng, cách xa nàng, không ai dám hé mồm nói lên một tiếng nhỏ.

Hoàng-Dung thấy vậy bèn đứng phắt dậy quát lớn :

— Các người không thêm ngồi chung với hai chúng tôi phải không ? Tại sao không chịu ngồi lại chỗ cũ mà cứ khúm núm ké né hoài như vậy, bức quá. Bây giờ ta ra lệnh, kẻ nào trái ý ta sẽ bị trừng trị trước để làm gương liền.

Cả bọn thất kinh vội vàng chen nhau lại ngồi, khiến cho ba chiếc ghế bị ngã. Sợ quá, người nào cũng run cả lên, đưa mắt nhìn lúm lét vào thanh đao đang cầm trên bàn, có hai ba người phất rết rên khư khư trông thấy rõ.

Nàng lại hét lớn :

— Ai nấy cũng lớn tuổi chứ đâu phải con ít mà cứ loay hoay mãi không tìm ra chỗ ngồi, để lục đục hoài như vậy hử ?

Quan khách nghe lần này giọng nàng có vẻ dịu hơn nên bớt sợ, tuy nhiên đến khi ai nấy cũng ngồi lại ngay thẳng suốt hai hàng thì cũng đã quá nửa giờ rồi.

Khi mọi người an vị cả, Hoàng-Dung đứng dậy lầy hồ rượu rót

đấy một chén uống cạn rồi quay sang chủ nhân hỏi lớn :

— Lý do vì sao hôm nay lại có tiệc này ? Hay là trong gia đình ông có người vừa mới chết ?

Chủ nhân xanh mặt, run run đứng dậy thưa nhỏ :

— Dạ thưa không phải. Nguyên nhân vì kẻ hèn này đã gần đất xa trời, nhưng vừa sanh hạ được một đứa con trai nên làm tiệc mừng đái bé bạn. Hôm nay chính là ngày, đầy tháng của cháu bé. Không ngờ lại được gặp cô nương và Đại vương đây.

Hoàng-Dung cười và dịu giọng bảo :

— Như vậy thật không có gì hay bằng. Vậy ông hãy cho làm cháu bé ra xem để ta nhìn tướng mạo nó một tý.

Chủ nhân nghe nói hết hồn, sợ rằng đứa nó ra đây, nếu Đại vương nổi nóng quát nó thì còn ai nổi giọng. Tuy nhiên khi nhìn thấy thành đao còn cắm trên mặt bàn thì không dám cãi, vội vàng gọi như mẫu âm đứa bé ra ngay.

Hoàng-Dung đưa tay bồng đứa nhỏ, nhìn một chặp rồi trông mắt ngó chủ nhân hỏi :

— Ông bảo nó là con ông sao không có chút nào giống ông hết, có lẽ không phải con đẻ của ông chăng ?

Chủ nhân đang ngỡ ngác chưa biết thưa sao cho phải thì nặng nói tiếp :

— Tôi thấy ông có một bộ râu khá dài, nó là con ông, sao trên cằm nhẵn thín không có sợi nào hết như vậy ?

Chủ nhân sợ quá nhưng cũng bắt tức cười, nhưng khi thấy nàng làm nghiêm không có vẻ nói đùa nên nín im không biết trả lời sao cho phải. Bao nhiêu tân khách, vừa sợ vừa buồn cười, nín thín thít và lên nhìn xem nàng giải quyết ra sao nữa.

Bỗng mọi người thất kinh thấy nàng đưa tay vào bọc, tướng nàng rút đoản đao để hạ sát đứa nhỏ, si nấy tim muốn ngừng đập. Bỗng nhiên nàng rút ra một đỉnh vàng độ năm lượng, đưa cho bà như mẫu đồng thời trao trả đứa bé lại và nói :

— Đây là chất tiền của Bà ngoại biểu cháu bé đây. Mẹ phải xem sóc cháu ta cho cẩn thận đấy nhé ?

Bao nhiêu tân khách trông thấy nữ Đại-Vương mặt trắng như ngọc, đẹp như tiên nga, tuổi còn non choẹt mà lại xưng là bà ngoại đứa bé cả thấy vừa ngạc nhiên vừa buồn cười. Nàng tự xưng bà

ngoại đứa bé thì có khác nào xưng nhạc mẫu của lập trang chủ đầu. Mọi người không hiểu vì sao vừa rồi nàng dữ như tướng cướp, bây giờ lại hết sức hào phóng. Khi thì hét ra lửa, khi thì dịu dàng bồng đứa ! Ai nấy đều phân vân chẳng hiểu nàng thuộc thành phần người nào tốt hay xấu, hung hay hiền, bỗng nhiên chen vào đây với thiện ý hay ác ý, lại có một cậu nào vạm vỡ luôn luôn theo bên cạnh như bóng với hình, và bây giờ không thấy nói một lời nào hết ?

Chủ nhân thấy nữ đại vương ban vàng cho con mình thì có cảm tưởng như được cái từ hoàn sanh, mừng muốn ra nước mắt, chưa biết ăn nói ra sao cho vừa lòng nàng.

Nhưng Hoàng-Dung đã nhìn ông, gạt đầu bảo :

— Mời ông hãy bước gần lại đây. Tôi xin mừng ông cốc rượu. Nói vừa dứt lời nàng chộp chén to nhất rót đầy chén rượu đặt ngay trước mặt.

Chủ nhân hai tay bưng cốc rượu run run thưa rằng :

— Kẻ hèn này tiêu lương quá yếu, hơn nữa từ này tới giờ vì quá nể ban bệ uống đã khá nhiều nên bây giờ uống không nổi nữa, kính mong cô nương lượng tình tha lỗi cho.

Hoàng-Dung quắc mắt, túm râu ông ta hét lớn :

— A té ra người chỉ rượu mừng của ta hay sao ?

Ông chủ sợ hãi quá sức, vội vàng bưng cốc rượu uống lấy uống để, đến nỗi bị sặc cả ra áo.

Thấy ông uống cạn cốc, Hoàng-Dung cười khen :

— Ủ, có như thế chứ. Bây giờ ta đặt ra từ lệnh, các vị bưng lòng dấy chứ ?

Tuy hỏi cho lấy lệ, kỳ thật ra, Hoàng-Dung bảo gì mọi người thấy đều tuân theo răm rắp chứ có kẻ nào dám trái lại đâu. Trong số quan khách có nhiều vị đồ gần, xưa nay tra lý sự, thơ phú ngâm nga mỗi khi có chén anh chén chị, nhưng hôm nay ai nấy vẫn lên lét nín hành tuân theo lệnh nàng răm rắp, hề hàng ra đầu thì nàng cốc đồng như uống nước lã.

Bất mọi người uống một chặp lâu, có lẽ đã say làm rồi, Hoàng-Dung đứng lên ra lệnh :

— Thôi bây giờ không uống nữa, nhưng mọi người phải đứng xếp hàng phía trước mặt đây để xem chúng ta uống rượu.



Tức thì mấy chục quan khách như tù nhân được lệnh phóng thích đến sắp thành hàng dài trước mặt Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung chăm chú nhìn hai người. Bỗng chốc chủ tiệc và hai ba người nữa ôm bụng nôn ọ ra cả nhà. Có nhiều người ăn no và uống nhiều quá độ chịu không nổi đến nổi trên thở dưới tả, mặc dầu ai nấy đều cố tình kềm hãm sợ vô lễ sẽ mất mạng như chơi.

Hoàng-Dung điềm nhiên chước rượu cho Quách-Tĩnh, nói cười như không trông thấy việc gì xảy ra trước mặt.

Ăn uống mãi đến mãn canh một, thì trong ba chục quan khách đã ngã gục quá nửa rồi, trong sảnh đường phảng phất có cả mùi phần thúi lẫn mùi rượu nồng. Thấy cuộc vui đùa cũng đã quá mức, Hoàng-Dung đứng dậy kéo Quách-Tĩnh trở về khách điếm nghỉ dưỡng sức, phòng sáng mai lên đường cho sớm.

Bước chân vào phòng, Hoàng-Dung mỉm cười hỏi Quách-Tĩnh :

— Sao, Quách ca thấy vừa rồi có thú vị không ?

Quách-Tĩnh buồn buồn đáp :

— Người ta có tội tình gì mà dày dọạ cho đến nửa mặt vãi phần ra mà thú với vị ! Anh không thấy vui vẻ tở nào cả.

Hoàng-Dung nói :

— Em cảm thấy tâm hồn nặng nề trình tịch không thể nào chịu đựng nổi, nên mới tìm cách giải khuây cho đỡ bức bối. Miễn lòng mình đỡ khổ thì thôi, còn người ta, dù có khổ chịu đối tở cũng chả hại gì. Trong những trường hợp này, em bất chấp việc gì cả thấy.

Quách-Tĩnh rất kinh ngạc khi nhận thấy trong giọng nói của Hoàng-Dung có bao hàm sự chán chường bức tức mà chẳng chẳng làm sao hiểu nổi nguyên nhân.

Thật ra, từ vài hôm nay, trạng thái tinh thần của Hoàng-Dung có phần thay đổi và khó tính cũng vì nặng nghĩ rằng :

— Lần này, sau khi tìm ra ân sư và thì vô tại lầu Yên Vũ thì nàng không còn lý do gì sống cạnh Quách-Tĩnh nữa. Chứng ấy thì sớm hay muộn gì chàng cũng theo đường chàng, thiếp theo đường thiếp. Tình nghĩa sâu đậm bao nhiêu ngày giữa hai người rồi cũng sẽ đến ngày cắt đứt mà thôi !

Vì vậy cho nên còn sống cạnh nhau ngày nào, Hoàng-Dung cố vịn lấy cơ hội để nó đùa cho thỏa thích, để bù lại sau này sống

độc canh nhờ gió thương mây của đời chim yến lệ bạn.

Thấy Quách-Tĩnh mặt buồn rười rượi, Hoàng-Dung bèn hỏi :

— Nếu anh không bằng lòng, bây giờ tôi ra đường chơi đùa, anh có muốn đi theo hay không ?

Quách-Tĩnh kinh ngạc nhìn sừng sừng nàng hỏi :

— Đùa nghịch bao nhiêu đó chưa vừa lòng hay sao mà em đòi đùa nghịch nữa ? Thời đừng bịa đặt khuấy họ thêm tội nghiệp.

Hoàng-Dung cười khảnh khảnh đáp :

— Đã xong đâu. Ý em còn muốn mượn đùa nhỏ đem đi chơi hôm rồi mang trả lại.

Quách-Tĩnh nhận mặt lắc đầu nói :

— Trời, con cưng của người ta mới vừa đầy tháng mà đòi mượn đem đi mấy ngày thì có khác chi là giết họ cho rồi. Thời anh hãy ngủ đi cho khỏe đừng gây chuyện nữa làm gì. Ngày mai chúng ta còn phải lên đường sớm.

Hoàng-Dung không đáp chỉ cười mỉm rồi phi thân nhảy vào ra ngoài, tung người bay ra khỏi bức tường trước mặt lao đi. Quách-Tĩnh vội vàng đứng khinh thân đuổi theo nắm được tay nàng lại nói :

— Ôi chao, đùa nghịch như vậy chưa đủ sư sao mà còn đi nữa ? Bây giờ em định bỏ anh lại đây để đi nghịch nữa hay sao ?

Hoàng-Dung phụng phịu nói :

— Ai thêm nghịch, thêm đùa nữa mà hỏi.

Nàng vùng vằng xong đứng chớp mắt định khóc, rồi nói tiếp :

— Em chẳng muốn đùa anh làm gì nữa. Thật ra hôm nay em đã buồn chán lắm rồi. Không còn bao nhiêu ngày nữa là chúng mình xa nhau. Em muốn lợi dụng lúc này đùa thêm ít ngày cho thỏa thích và quên cơn sầu muộn. Một ngày kia anh dong cương trở về Midung-Cổ đánh đôi cùng Công chúa Hoa Tranh, chừng ấy em còn biết đùa với cùng ai nữa ? Bây giờ anh đã hiểu lòng em chưa và có còn muốn cản ngăn nữa hết ?

Quách-Tĩnh nghe nói cảm động, mặt mày buồn thiu, lòng xót xa vừa thương vừa mến Hoàng-Dung, nhưng loay hoay mãi chưa nghĩ ra lời nào cho phải, chỉ ú ớ trong cổ họng rồi đứng sừng sừng nhìn nàng.

Mãi một chập sau, Quách-Tĩnh mới nói được :

— Duong em, từ bé đến lớn anh luôn luôn là đưa dẫn độn hồ đồ, vụng về dốt nát. May phước cho anh lại được gặp em và được em nghĩ tình thương mến, nhưng anh cũng không ngờ rằng tình em đối với anh sâu đậm thủy chung đến thế? Anh đây... anh... anh xin...

Nói đến đây chàng tắc nghẽn lời, nói không thành tiếng nữa.

Hoàng-Dung đang buồn bỗng phá lên cười rồi nắm tay Quách-Tĩnh nhẩy tung tăng kể lể :

— Tình ca, từ nhỏ cha em cho em đọc toàn là những loại sách sâu đau, thương, hận... Em tưởng rằng mẹ em đã sớm bỏ cha em trên cõi trần để về liêu cảnh, còn một mình bơ vơ đau khổ nên ông đã đem hết tâm tư phổ ra thành sách để dạy em thành thử lòng em cũng nhiễm đầy cả sâu đau tủi hận.

Trong thời gian sau được gần anh, em đã nếm qua những chuỗi ngày hoàn toàn sung sướng. Nhưng gần đây chúng ta phải buộc lòng xa nhau, mặc dù không đũa nào muốn thế. Anh à, đến bây giờ em mới chợt tỉnh cơn mê và thấy rằng, trên cõi đời này bao nhiêu sự sướng vui, hạnh phúc không khác gì giọt sương mai trên lá cỏ hay ánh mây chiều trên đóm non. Vừa trông thấy lại liền mất đi. Cuối cùng bao nhiêu hận sâu đau tủi cũng lắng xuống tận đáy tim người không bao giờ tan, hoặc chỉ có tan chẳng là đến khi đã nhấm nuốt dưới đáy mồ. Xưa nay thế nhân biết bao nhiêu người đành ôm ấp mảnh tình chung thủy xuống tận tuyến đài chưa tan !

Hoàng-Dung nói se se, giọng nói âm âm thanh tao như rót vào lòng. Quách-Tĩnh, chàng chăm chú nghe như si như dại. Cảnh vật xung quanh hiu quạnh, mấy chòm liễu rủ buồn buồn, tâm dưới ánh trăng bàng bạc, soi trên mặt đất mờ mông cạnh đôi bóng của hai người đứng cạnh nhau yếu lạc. Dưới ánh trăng, Hoàng-Dung có vẻ nét mặt tươi cười xinh như hoa nở, nhưng càng nhìn càng thấy được cả một nét u buồn man mác. Quách-Tĩnh đau xót, thở dài rồi cô giọng nhếch môi mỉm cười, nhưng môi chưa hé mở mà đôi mắt đã nhắm lẹ mờ.

Đêm càng khuya, gió thổi lạnh, sương khuya rơi tạt đát làm lòng thêm tẻ tái. Trong cảnh cô liêu ọ tịch, đôi tâm hồn như lắng đọng cho thấm thía với bao nỗi buồn thương đau xót của giờ phút sắp chia ly. Xa xa, vẳng vẳng vang lên tiếng từ quy kêu nõa nõa, như rót vào tai một điệu nhạc não lòng. Đã ngót một giờ qua,

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung mãi đứng cạnh nhau, cùng thả hồn vào cõi mộng.

Quách-Tĩnh vốn chàng trai chất phác, xưa nay chưa biết yêu cho nên đâu thấm thía với nỗi đau buồn của kẻ đang yêu mà sắp phải chia lìa? Mãi đến nay, sau những câu nói chí tình thốt tha của Hoàng-Dung, chàng mới chợt tỉnh và hiểu rằng Hoàng-Dung đã dành cho anh một mối tình tuyệt đối, không biết lấy gì để đáp lại cho xứng đáng. Chàng càng nghĩ càng thêm cảm động và làm bầm một mình :

— Ta quả là một kẻ thất phu dẫn độn, chẳng thấy rõ một mối tình quá tr chi thiết như Bé Dung đã đối cùng ta. Trên đường đời biết bao nhiêu chuyến khổ khăn diễn ra trước mắt, nếu không có một người như Bé Dung hướng dẫn giúp đỡ thì ta vấp biết bao nhiêu sự hiểm nguy nan gian. Lòng ta đối với Bé Dung cũng quá tận tình. Nhưng chỉ trách ông xanh sao khéo oái oăm để xưa kia ta đã trót nhận lời hứa hôn cùng Thanh Cát Tư Hân, nếu làm Kim Dao phò mã cho nên mang lấy cái nghiệp vào mình, không thể nào nuốt lời cho được. Trời ơi, ngày gần đây, khi ta trở về Mông cổ thăm mẹ, còn một mình em Dung thôi thì trên đèo Đào-Hoa, thì làm sao chịu được nỗi với sự lạnh lùng lùn quạnh? Nặng không sống nổi, mà chắc ta cũng không chịu nổi với cái hận chia ly. Bé Dung tuy có cha nhưng ông quá nghiêm khắc và đâu có nhường chiều nó như ta được. Mà hình như nó quên quit lấy mình chữ đầu cô thiết tới cha... Bây giờ biết tình sao đây cho phách. Chẳng lẽ việc này hỏi ý kiến của nó sao ?

Chàng lại nghĩ tiếp :

Nhưng Hoàng được Sư đạo chúa cũng đã già rồi, chừng ông coi hạt quý tiền, thì nó càng bơ vơ hơn nữa. Đèo Đào Hoa rộng mênh mông mà quanh hiu quạnh, nó biết cùng ai bầu bạn lúc bấy giờ? Trời ơi cái buồn thật quá mức. Như thế chẳng hóa ra mình đã vô tình chôn cả chuỗi đời của em trên đèo Đào Hoa mãi chẳng ?

Suy tính tới đây, Quách-Tĩnh cảm thấy buồn thấm thía, không thể nào chịu được nữa, bèn nắm tay Hoàng-Dung, nhin ngay mặt nàng nói qua những lời hờn hờn :

— Em Dung, anh nói thật sau này đâu biết cạn núi mồn, trời đất bao là vô tận, anh cũng quay về tâm hồn ra tận đèo Đào Hoa để sống bên cạnh em và cùng em bầu bạn suốt đời. Em có bằng lòng không ?

Hoàng-Dung nghe nói như người trong mộng, chưa tin đó là những lời nói ra từ mồm Quách-Tĩnh nên hỏi lại :

— Sao, anh vừa bảo gì thế ?

Quách-Tĩnh nghiêm sắc mặt nhìn nàng nói tiếp :

— Anh không sợ oai Thành Cát Tư Hãn, cũng không thêm nghi tới Hoa Tranh, anh nguyện suốt đời cùng em chung sống trên Đảo Hoa đảo cho có bầu có bạn.

Hoàng-Dung cảm động quá, lăn xả vào lòng Quách-Tĩnh thôn thức rồi khóc nức nùi. Quách-Tĩnh cũng ôm ghì lấy nàng, áp trên ngực mình, cả hai đứng lặng yên hàng giờ để tận hưởng cái xúc cảm mê ly của đôi tim cùng hòa chung một nhịp điệu.

Yên lặng một chập khá lâu, Hoàng-Dung ngược mặt hỏi Quách-Tĩnh :

— Còn mẹ, làm sao ?

Quách-Tĩnh cương quyết đáp :

— Thì anh cũng công bà về luôn Đảo Hoa đảo chung sống với chúng ta chứ sao.

Hoàng-Dung lại hỏi thêm :

— Thế anh không nhớ sư phụ Triết-Biệt và nghĩa đệ Đà-Lôi hay sao ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Anh nhớ lắm chứ. Hai vị này đối với anh là tình sâu đậm, tiếc rằng tim anh không thể chẻ làm đôi để lưu lại mỗi người một nửa.

Hoàng-Dung lại hỏi thêm :

— Thế còn sáu vị ẩn sư Giang-Nam lục quái, còn Mã đạo trưởng và Khưu đạo-trưởng và bao nhiêu người trong Toàn Chân giáo phái, em chắc họ không bao giờ bằng lòng để cho anh cùng đứa con gái của lão Đổng-Tà suốt đời sống trên Đảo Hoa đảo.

Quách-Tĩnh sự mặt một chập rồi nói :

— Anh cũng biết thế, nhưng rồi đây anh cũng có sức pải níu cho được mới nghe. Hề Dung, bây giờ anh chỉ cần kết luận cùng em một câu : em không thể xa anh, mà anh cũng không thể nào xa em được nữa .

Hoàng-Dung hôn hờ nhoeu miệng cười tươi như hoa, nàng vừa tâm sự xong mai và mách nước cho Quách-Tĩnh :

— Tôi chỉ mà phải cầu lạy van xin với mày ông già râu đỏ. Tôi chỉ thích làm theo ý muốn của họ chứ đâu nghĩ đến hạnh phúc của hai đứa mình. Theo ý em thì anh cứ lên lên Đảo Hoa đảo và mặc kệ họ. Trên đảo, cha em đã bố trí đầy cả máy móc và đồ ăn uống vô cùng tinh diệu, họ làm sao đột nhập được để tìm mình mà anh không sợ chịu lời trách phạt ?

Quách-Tĩnh buồn buồn suy nghĩ. Chàng cũng nhận thấy như vậy thì ăn tiêu đời bề, nhưng trong lòng bất nhằn không muốn đột ngột nghĩa thầy trò, muốn bảo Hoàng-Dung tìm cho kế khác, nhưng chưa mở miệng bỗng nghe tiếng chân đi cách đó không xa. Chàng quay mình nhìn lại thấy có hai bóng người như hai cái bóng ma, lướt đi thật nhanh công chạy như bay, lướt qua trên ngọn cỏ, từ Nam sang Bắc như cơn gió thoảng, lạnh lẽo dị thường.

Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung nhờ đứng nép mình dưới gốc cây bóng cho nên hai người này lướt qua mà không hề ý trông thấy.

Khi hai bóng vừa thoáng qua bỗng có tiếng một người nói :

— Phèo này Lão Ngao-Đông đã bị lừa vào tròng của Bạch Hổ ca rồi, thì bọn ta còn đâu ngăn nó nữa. Chúng mình cứ đến xem chơi cho biết.

Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh đang say sưa với những cảm giác mê ly trong viên ảnh của cuộc tình duyên vừa nở lại, đâu có thêm để tâm gì đến những chuyện xảy ra bên ngoài. Nhưng khi nghe người nói tới ba chữ « Lão Ngao-Đông » thì cả hai đều giật mình, đứng phắt dậy, cũng trở thuật khinh công gấp rút đuổi theo hai bóng ấy.

Hai kẻ chạy trước định nhìn nơi này hoàn toàn thanh vắng không thể nào có người theo dõi cho nên cứ lạng lạng cầm đầu rồi cứ chạy miết, không quan tâm đến phía sau. Nhờ vậy mà Quách, Hoàng lạng lạng đuổi theo mà không hề bị phát giác.

Trải qua hơn sáu dặm trường, hai người quanh vào một mồm núi. Vừa tới đây bỗng dưng ra vắng vắng tiếng người hò hét mừng rỡ vui vọng lại rõ ràng. Quách, Hoàng e dè chạy đi nhẹ nhàng hơn, theo theo mồm núi rồi ngừng mặt nhìn lên xem, cả hai cùng giật mình đánh thót một cái. Trước mắt họ rõ ràng Sư ca Châu-Bá-Thông, râu dài quá rốn đang ngồi xếp bằng trên cỏ, không cử động chút nhích gì hết, chưa rõ sống hay chết.

Đổi địa với Châu-Bá-Thông, có một vị sư già, thân hình phốp pháp đầy đà, rõ ràng là Linh Trí Thượng Nhân, cũng đang ngồi xếp bằng, tham thiền, không động đậy.

Hoàng-Dung định thần xem kỹ, thấy phía sau lưng Lão Ngoan-Đông có một cái miệng hang nhỏ nhỏ chỉ vừa đủ cho một người khom lưng chui vào mà thôi. Trước miệng hang, có năm sáu người đang châu đầu chổ miệng vào trong chữ rùa quắc thét ầm ỹ, nhưng không một ai dám bước tới như sợ bên trong có ác thú hay độc xà chi đấy.

Khi thấy có chuyện khá lạ lùng, Quách-Tĩnh bỗng nhớ lại câu nói của một bóng đen báo rằng Lão Ngoan-Đông đã vào trong chúng ta nên không còn đáng sợ nữa... Trước mặt chàng, Châu sư ca lại ngồi yên lặng không nhúc nhích, khiến Quách-Tĩnh vô cùng lo lắng, chỉ ngai ngĩa huynh minh đã bị chúng hãm hại chết, mất rồi mà thôi. Chàng chực nhảy lại để xem cho rõ, nhưng Hoàng-Dung đã nắm áo kéo lại nói nhỏ :

— Hãy khoan, cần phải nhìn lại xem kẻ địch là ai đã chứ.

Quách-Tĩnh nghe theo, bước lùi ra sau một khoảng xếp bên một tảng đá lớn, đưa mắt quan sát lại. Thấy mấy người đang chúi trước cửa hang, và cả hai cùng giật mình khi chợt thấy bọn họ không xa lạ mà chính là Sâm-tiền Lão Quái Lương-Tử-Ông, Quý môn Long Vương Sa Thông Thiên, Thiên thủ Nhãn Đỗ Hành liên Hồ, một người khác vừa béo vừa lớn là Hầu-thông-Hải và hai người mặc đồ hành vân gặp trên đường khi này thì hoàn toàn xa lạ.

Vừa trông thấy bọn họ, Hoàng-Dung đã phác họa ngay trong trí sự so sánh lực lượng đôi bên rồi. Cứ như bọn này thì không đáng kể vì không phải là đối thủ của hai đứa mình, còn hai tên lạ mặt vừa xem qua cũng chỉ là hạng trung bình tài nghệ không có gì xuất sắc.

Nặng thận trọng đưa mắt nhìn khắp bốn mặt tuyệt nhiên không thấy một kẻ nào khác nữa, nên bảo Quách-Tĩnh :

— Cứ như bản lãnh của Lão Ngoan-Đông, thì bọn yêu quý này đâu có đáng kể. Em đoán đầu đây có lẽ còn tên Tây-Dộc Âu-dương-Phong nữa. Không có Tây-Dộc thì bọn này đời nào có gan dám đến gần đây mà trêu tay Châu sư ca.

Quách-Tĩnh chưa biết trả lời ra sao thì Hành liên-Hồ đã

— Thằng giặc già, nếu mi không chịu xuất đầu lộ diện chun khỏi hang, thì bọn ta sẽ dùng lửa hun cũng chết, chừng đó đừng trách sao chúng ta không nói trước.

Trong động có tiếng người trầm trầm đáp lại :

— Nếu bọn hãy muốn làm điều gì hiền hạ khôn nạn cứ việc hết ra đi, ta đâu có ngăn mà lòng đe dọa ?

Quách-Tĩnh giật nảy người, vì tiếng nói không ai xa lạ mà chính là Phiến-Thiên-Điền-Bức Kha-trấn-Ác, đại sư phụ của mình.

Vấn nặng tình sư-đệ, gần lòng trung nghĩa, trong khi biết thầy mình bị tai nạn, Quách-Tĩnh không kể gì đến nguy hiểm hay giữ bí mật nữa, vội vàng hét lớn :

— Sư phụ, sư phụ, đệ tử Quách-Tĩnh đến cùng thầy đây rồi.

La vừa dứt tiếng, Quách-Tĩnh phi thân bay đến trước cửa hang vung tay nắm chớp Hầu-thông-Hải ném tuốt về đằng sau như một búa giã rạch. Chỉ có một chớp đầu, Quách-Tĩnh đã khiến cho bọn ở sau lắc mắt kinh hồn, đứa nào cũng hoang mang bấn loạn như nhau xôn xáo. Sa Thông-Thiên và Hành-liên-Hồ hề nhau cùng xông vào tấn công một lượt, còn Lương-Tử-Ông thì rón rén lại sau lưng Quách-Tĩnh chờ lúc chàng hồ sơ sẽ ra tay đánh trộm.

Trong động Kha-Trấn-Ác nghe tiếng nói bên ngoài biết có chuyện gì, vội nên ông vung tay ném ra một con văng bay vô vô nhằm tới đầu Lương-Tử-Ông trong khi lão đang nhảy lại định đánh trộm vào lưng Quách-Tĩnh.

Vừa nghe tiếng xé gió véo véo Lương-tử-Ông biết có ám khí tới văng sập người xuống thấp để né tránh, nhưng vì con văng bay quá mau, xét ngay đầu làm đứt ngay cả một mảng tóc của lão.

Biết con văng của Kha Trấn Ác vô cùng lợi hại và có tâm độc, ngay hôm qua chỉ còn tý nữa là Hành-liên-Hồ cũng đã mất mạng. Nó cho nên Lương-Tử-Ông vội vàng nhảy vèo sang một bên để tránh con văng thứ hai bay ra nữa. Khi vừa đứng yên trên mặt đất, thì đưa tay sờ trên đầu thấy mất một mảng tóc, nhưng cũng may xương sọ chưa hề gì. Lão hú hồn và thò tay vào túi rút ra một chiếc đinh, rồi mon men bước lên tới cửa hang định ném vào trong để giết Kha Trấn Ác

Đột ngột khi lão vừa mới vung tay chưa kịp ném thỉnh linh có

một vật gì từ đầu bay tới, nghe chọc chọt một tiếng, cả cổ tay đang cầm ám khí bị tê rần, và cây thiết đỉnh đã rơi ngay xuống đất.

Lương-Tử-Ông sợ toát cả mồ hôi, chưa kịp quay đầu nhìn lại đã nghe một giọng con gái lanh lảnh thét một bên :

— Hãy quý xuống ngay để chịu tội, hãy quý xuống mà ăn đòn. Người còn nhớ ta là ai chăng, cứ nhìn lại thử nào.

Lương-Tử-Ông nhìn lại thấy Hoàng-Dung đã đứng sừng sừng trước mặt, trên tay cầm cây gậy trúc xanh bóng loáng của Hồng-Thất-Công, khiến lão vừa sợ vừa mừng. Mừng vì lúc này gậy trúc trong tay cô bé, lão có thể đoạt được rất dễ dàng.

Thế rồi Lương-Tử-Ông thấy đã nắm được gậy thì trong lòng sung sướng vô cùng, bèn vận sức vào cánh tay giết mạnh một cái, lòng định nghĩ nếu Hoàng-Dung không chịu buông tất nhiên cả người phải nhào sấp tới trước vì không thể nào chịu đựng nổi với kinh lực của mình.

Hoàng-Dung đã chủ tâm từ trước, cho nên không chờ Lương-Tử-Ông giết, đã quay ngang đầu gậy một cái, khiến đầu gậy tươn như thoa mỡ đã rút khỏi tay lão như chơi.

Chiếc gậy vừa quay ngang không những để thoát khỏi tay Lương-Tử-Ông mà còn có tác dụng khác là trở ngược lại một đầu kia điểm ngay vào rún của lão.

Thấy đầu gậy xuyên qua hai cánh tay mình và đâm thẳng vào rún, Lương-Tử-Ông thất kinh hồn vía vội vàng cong tay lại bắt gậy, nhưng đã muộn rồi. Một vầng sáng loáng xanh xanh vừa hoa ra trước mắt, Lương-Tử-Ông đã nhận một gậy đích ngay giữa trán, nổ đom đóm và bật ngược ra sau.

Lương-Tử-Ông vốn đã luyện được một công phu khá cao, nhưng cũng không có gan đứng vững nữa. Lão vội vàng theo đà này ngửa, chúc đầu lộn ngược ra sau lên ra sườn núi cách xa chỗ đứng trên mười thước để tránh đòn. Khi quay mình đứng dậy, lão định thần nhìn kỹ lại thì thấy rõ ràng là cô bé xinh đẹp, da trắng như tuyết, mắt sáng như sao băng, tay cầm chiếc gậy trúc xanh bóng loáng như ngọc bích đang ngo mình cỡi ngựa.

Lương-Tử-Ông đã nhận ra chính là cô bé sư muội của Mai Siêu Phong thấy sát, ngày nào đã mượn lịnh của Cửu chi Thần Cái Hồng Thất-Công đánh mình mấy gậy tại rừng tùng, nên trong lòng hoảng

hàng kinh sợ, vội đưa tay sờ lên trán xem thử thương tích nặng hay nhẹ.

Hoàng-Dung cười sần sặc hỏi :

— Lão già, còn nhớ ta chăng ? Cây gậy này đã từng nện vào mình người hie trước, nay đã chóng quên rồi sao ?

Lương-Tử-Ông không những bị Hoàng-Dung nện cho mấy gậy tại rừng tùng, mà trước kia đã từng bị Hồng-Thất-Công đích thân dùng gậy trúc thương cho một trận nên thân trong dịp bắt gặp « hải hoa » trên, vừa đàn vừa nhạc. Đón nay thời kể ra cũng đã quá xa rồi, nhưng hình ảnh « đi cầu hồng pháp » vẫn còn rành rành trong ký ức, chưa quên nổi. Ngày nay gặp lại Hoàng-Dung, bị nàng dùng gậy ấy và chiêu pháp ấy tấn công cho tới tấp, toàn những thế hoàn toàn mới lạ, thì làm sao lão không hoảng hốt kinh hoàng được ? Nhìn qua phía trước thấy Sa Thông Thiên, Bành-liên-Hồ tuy là hai cao thủ có hạng nhưng bị Quách-Tĩnh đánh cho gần xiềng xích, không phương chống cự nổi, cho nên Lương-Tử-Ông hồ lếch một tiếng thật to rồi cả bọn cũng nhau tìm đường tẩu thoát.

Quách-Tĩnh đang đón hai địch thủ vào thế bí, bỗng quay mình lại, dùng còi chỏ như một mũi chùy thích mạnh vào ngực Sa Thông Thiên mấy đòn liên tiếp khiến cho Sa Thông-Thiên choáng váng cả mặt mày thối lui mấy bước. Thành lịnh Quách-Tĩnh vung quyền gạt ngang một chiêu đập mạnh vào Bành-liên-Hồ. Bành-liên-Hồ nghe đờng quyền Quách-Tĩnh xé gió ào ào mãnh liệt quá không dám ngang nhiên chống đỡ vội vàng rút lui để tránh né. Nhưng Quách-Tĩnh đã lẹ tay như chớp, túm được cổ tay hắn liền xách bằng cả người lên cao.

Bành-liên-Hồ vốn thân hình lùn thấp, bị Quách-Tĩnh nắm tay xách bằng lên trên hai chân hồng đất chơi với không điểm tựa như con nhái đang bơi trong không khí nên hắn tự nghĩ :

— Nếu để chậm, hẳn cho một cú chỏ vào ngực chắc phải vỡ tạng mà chết, trái lại nếu hắn thuận tay ném xuống vào sườn núi cũng không khỏi nát xương, chi bằng phải tìm cách cứu vãn trước khi hắn ra tay mới được.

Vừa suy nghĩ xong Bành-liên-Hồ vội la lớn :

— Hôm nay mừng mấy tháng tâm ni, ai nhớ nói giùm cho. Quách-Tĩnh chưa biết nên đâm chết, ném vào núi hay nên tha

cho Bành-Liên-Hồ, vừa nghe hỏi vội ngừng tay lại quát lớn :

— Mi hỏi hôm nay ngày gì với mục đích chi ? Chẳng lẽ trước khi chết muốn chọn ngày tốt hay sao ?

Bành-Liên-Hồ thấy Quách-Tĩnh ngừng tay và hỏi lại thì mừng rỡ vì thấy có cơ được sống sót nên đáp liền :

— Làm trai mang tiếng anh hùng hào hán lẽ cớ nhiên phải giữ điều tín nghĩa. Chẳng lẽ một người như mi mà đã bước qua hai chữ tín nghĩa hay sao ?

Quách-Tĩnh không hiểu gì hết hỏi lại :

— Mi nói gì mà tín nghĩa với anh hùng, ta chẳng hiểu gì ráo trôi.

Vốn người nhân hậu hiền lành, Quách-Tĩnh không muốn bức sách kẻ địch, cho nên khi hỏi xong thì đặt Bành-Liên-Hồ trên mặt đất để hắn được đứng tự nhiên trả lời.

Được nói tay, Bành-Liên-Hồ cả mừng đáp lớn :

— Trước kia bọn ta có cùng nhau ước hẹn đều rằm Trung-thu gặp nhau tại lều Yên-Vũ để tranh tài cao thấp. Hôm nay đâu phải rằm Trung-Thu, mà cửa hang này cũng đâu phải lều Yên-Vũ mà nhà người lại định hạ thủ ta, như thế không phải đây xéo trên tín nghĩa hay sao ?

Quách-Tĩnh nhận thấy Bành-Liên-Hồ nói cũng có lý, định tha ngay cho hắn, nhưng chàng bỗng nhớ lại một việc nên hỏi lại :

— Bọn người quả là hỗn láo, tại sao dám lừa Châu-Bá-Thông nghĩa huynh ta ngồi chỗ kia với dụng ý gì ?

Bành Liễn Hồ trả lời :

— Việc này hoàn toàn do ý muốn của ông ấy đã đánh cả công Lĩnh-Trí Thượng Nhân ngồi thì gan tình tợn, ai cục, cựa trước thì thua, anh em chúng tôi đâu có liên hệ gì đến câu chuyện này đâu mà trách cứ ?

Quách-Tĩnh khẽ liếc mắt nhìn lại thấy Châu-Bá-Thông và Lĩnh-Trí Thượng Nhân ngồi yên như hai pho tượng đá thì có vẻ đã yên tâm nên gật gù làm bôm :

— A, thì ra Châu Sư ca đã đánh cuộc ngồi tĩnh tọa cùng nhà sư Tây Tạng chứ không phải là cuộc thi vận nội công, hèn chi khi này bọn này đi Đào Ngươn Đông đi bị lừa..., theo ta nghĩ như thế này của có lý, chứ nếu thi vận động nội lực thì tên Sư Tây Tạng làm

đám so tài cùng Châu sư ca được .

Đã yên tâm về phần Châu-Bá-Thông rồi, Quách-Tĩnh hướng vào cửa hang la lớn :

— Đại sư phụ, sư phụ vẫn bình yên đấy chứ, con là Quách-Tĩnh đây cũng sư phụ đây.

Chàng muốn hỏi thêm thứ trong trận gặp gỡ này Đại Sư phụ của trần Ác có bị thương tích gì hay chưa.

Nhưng trong hang đá không thấy tiếng trả lời mà chỉ có một tiếng hừ mũi Kha trên Ác vọng ra có vẻ hân học lắm.

Quách-Tĩnh muốn tha ngay cho Bành Liễn Hồ nhưng chàng vốn tính hân là kẻ gian hùng tàn ác, nếu chẳng để phòng, có thể làm cơ đánh lên nữa, cho nên chàng nắm chặt tay hắn vút ra xa mấy sải thước, miệng nói :

— Ta tha cho đó, hãy cút đi cho rồi.

Bành Liễn Hồ bị ném quá mạnh, bay trên không khi lộn phèo phèo vòng, vội vàng miết hai tay giữ thăng bằng rồi xuống đất được tự nhiên rồi đưa mắt nhìn lại phía sau thì hai người bạn một sinh tử chi giao của mình là Lương Tử Ông và Sa-Thông Thiệu đã biến mất từ bao giờ rồi.

Thấy hai người đã bèn nhất bỏ mình cút trước, Bành Liễn Hồ sợ mình chửi thế làm ý :

— Quả là quân khôn nạn, trong lúc nguy biến mà hai đứa bay bỏ tao chạy trốn một mình,

Chười xong, hắn vòng tay hướng về phía Quách-Tĩnh nói lớn :

— Chỉ còn bây giờ nữa chúng mình sẽ gặp nhau tại lều Yên-Vũ so tài cao thấp. Còn bây giờ xin tạm biệt chú nhé.

Nói vừa dứt lời, Bành-liễn-Hồ tung người chạy như bay biến.

Hoàng-Dung rón rén lại gần Châu-bá-Thông và Lĩnh-Trí Thượng-Nhan đang ngồi đối diện cùng nhau, thì thấy đôi bên trợn mắt nhìn nhau không chớp, chẳng khác gì đang thổi lửa lên nhau.

Hoàng-Dung hồi nhớ lại câu nói của hai tên đệ hành khi này Lã Ngươn-Đông bị lừa... thì nàng đã hiểu được phần nào gian kế của bọn chúng rồi. Vốn biết cốt tật của Lã Ngươn-Đông là ham tranh đánh cá cho nên bọn chúng mới đưa nhà sư Tây Tạng thách ngồi nhập định, ai cục cựa trước thì bị thua ! Lã Ngươn-Đông tỉnh ra hay nhảy thì làm sao ngồi lý một chỗ cho bằng nhà

sư đã chuyên môn với lối tham thiền tụng niệm. Mỗi mớ với chuyên đánh cá này, Lão Ngoan-Đông sẽ để cho bọn chúng tự do hoành hành. Phải chăng Bành-liêu-Đã đã đem Linh-Trí Thượng-Nhân làm mồi cầm chân Châu-bá-Thông để bọn chúng đem nhau vây bắt Kha-Trấn-Ác ?

Hoàng-Dung đầu có lạ gì cái nét của Châu-bá-Thông, một khi đã hăm vui rồi thì bất chấp hết mọi việc khác, đầu có trời sập đất lở cũng không quan tâm đến nữa, như thế thì việc cứu Kha-Trấn-Ác chắc chắn anh ấy đã quên mất đi rồi. Vì vậy cho nên mặc dầu bọn chúng hò hét chờ rùa cùng Kha-Trấn-Ác trong hang đá ngay phía sau lưng, mà anh ấy vẫn điềm nhiên ngồi đây để thi đua cùng tên nhà sư Tây Tạng !

Hoàng-Dung bên bờ đến tận ngay trước mắt Châu-bá-Thông, nhìn ngay vào niết ông rồi thét lớn :

— A ha hay quá, Lão Ngoan-Đông, có thấy em đây không ?

Châu-bá-Thông đã thừa biết rõ hai người khi vừa mới xuất hiện nhưng ông vẫn làm ưo không dám nhúc nhích cử động vì ngại bị thua cuộc ! Nguyễn Hoàng-Dung cũng có tánh ưa đùa nghịch, nay thấy hai người như vậy cũng muốn xen vào ngồi thi luận, nhưng không còn chỗ trống nữa, hơn nữa nghe quát hỏi hai ba lần mà Lão Ngoan-Đông vẫn kiên gan không đáp, nàng bỗng nghĩ ra một kế khác thấy thích hơn trò này.

Nghĩ xong nàng thét lớn :

— Hai người thi nhau ngồi đây đua tài biết ngày nào có kết quả, vậy tôi cũng xin ngồi luôn đây để chứng kiến và làm trọng tài luôn, hai người có bằng lòng hay không ? Tôi đã làm trọng tài thì tuyệt đối vô tư, và cả hai cũng phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh tôi cả đấy nhé.

Nhưng cả hai vẫn ngồi yên không ai dám nhúc nhích hay hé môi trả lời.

Hoàng-Dung thích chí cười lớn, đưa ngón tay chỉ vào mũi hai người một cái rồi nói thêm !

— Không trả lời tức nhiên đã bằng lòng ưng thuận rồi đấy nhé. Bây giờ tôi ra lệnh mới : tôi sẽ thọc lét cả hai cùng một lúc, ai dõ chịu niết cười trước thì thua cuộc đấy nhé.

Châu-bá-Thông ngồi lâu thấy nóng mắt, nay nghe Hoàng-Dung

đưa ra điều kiện mới thì ưng bụng lắm, nhưng vẫn phải làm thành không dám trả lời tan thành vì ngại bị thua, cứ trờng trờng chờ xem phản ứng của đối thủ.

Hoàng-Dung cười hà hà ngồi ngay chính giữa hai người, một tay thọc vào nách mỗi người, Bả Thông bên trái, Linh-Trí Thượng-Nhân bên phải, đứng ngay vào huyết «Tiểu yêu» rồi nghĩ bụng :

— Mình đứng ra ngoài làm trọng tài thì phải giữ lễ công bằng, và sức đều nhau cho cả đôi bên chứ không nên nể vì Lão Ngoan-Đông hay hiệp đáp Linh trí Thượng-Nhân.

Lúc đầu, nàng chỉ dùng đầu móng tay khẽ gõ vào trọng huyết hai người và ngạc nhiên nghĩ bụng :

— Châu sư ca công lực cao cường có thể vận động sức bề huyết được, chứ tên sư này, tài nghệ bao nhiêu mà cũng điềm nhiên như như không bị ảnh hưởng gì cả, quả cũng lạ thật.

Nàng gõ mạnh thêm tý nữa, cả hai cũng không hề nhúc nhích. Nàng làm bầm :

— Khá lắm, nhà sư mập này kẻ ra nội công cũng khá lắm mới chịu đựng nổi đến giờ ! Giá là mình thì ngay đợt đầu đã chịu không nổi và phát cười lên chịu thua rồi.

Nghĩ xong, nàng vận sức vào hai ngón tay, đi thật mạnh vào chỗ cả hai để xem sức chịu đựng của đôi bên như thế nào ?

Từ lúc bị Hoàng-Dung thọc lét, Châu-bá-Thông đã cố vận sức để huyết và chịu đựng với ngón tay nàng, tuy nhiên đại huyết «Tiểu yêu» ở vào mạn cuối xương sườn, phía ngoài chỉ có niết lớp mỡ da mỏng manh, khó lòng vận cứng được, còn nếu cong lưng phần ch thì lại ngại bị thua Linh-Trí Thượng-Nhân, nên cố gượng chịu thêm nữa. Hiềm nỗi Hoàng-Dung ngoáy mạnh quá, cuối cùng Châu-bá-Thông không thể nào chịu đựng nổi nữa bên khẽ nghiêng mình một chút cho ngón tay của Hoàng-Dung trượt đi chỗ khác.

Vừa thoát khỏi ngón tay của Hoàng-Dung, Châu-bá-Thông đã cười hề hề, chấp tay bái Linh-Trí Thượng-Nhân một cái và nói trước :

— Lão sư mập quả người có gan lỳ, Lão Ngoan-Đông này xin bái toàn bái phục và nhận thua cuộc.

Thấy Lão Ngoan-Đông vì mình phá đám đến nỗi phải nhận thua bái phục, Hoàng-Dung thấy ăn hận vô cùng, nghĩ bụng :

— Nếu biết tên sư này gan lỳ, lúc này ta ngoáy hẳn mạnh hơn

thì sẽ hòa cả làng chứ gì ?

Nghi xong, nàng đứng dậy trở thẳng vào mặt Linh-Trí Thượng-Nhân thét lớn :

— Mi tuy thắng cuộc nhưng vì ta đẩy xen vào chứ không phải Lão Ngoan-Đồng kém sút đâu nhé. Bây giờ ta tạm tha cho cái tội khi xưa dám nói láo rằng ta đã chết đuối. Thôi hãy rút đi cho khuất mắt ta.

Nhưng Linh-Trí Thượng-Nhân vẫn không đáp lại, cứ trợn mắt trừng trừng, ngồi không nhúc nhích.

Hoàng-Dung nổi nóng, bịch mạnh vào trán vai của lão một thoi và thét lớn :

— Mày còn muốn ngồi luôn để đòi nợ nữa sao mà không rút đi cho rồi ?

Bị một thoi trên vai, nhà sư té nghiêng qua một bên, nhưng lạ một điều là tay chân của y vẫn giữ nguyên tư thế cũ không hề nhúc nhích, tựa hồ như cả chân tay đã chết cứng từ bao giờ rồi, và đôi mắt vẫn cứ trợn lên trừng trừng như trước.

Hoàng-Dung hoảng hốt, nhảy lại đứng nép bên cạnh Châu-Bá-Thông nhìn kỹ lại, lòng kinh dị không yên.

Nàng chợt nghĩ :

— Có lẽ công phu hân còn non kém mà cở sức quá nhiều để chống lại ngón tay nhưn nên bị đứt mạch máu chết rồi cũng nên ?

Hoàng-Dung đưa tay sờ lên mũi Linh-Trí Thượng-Nhân thì thấy vẫn có hơi thở phì ra, âm áp hân hơi. Nàng suy nghĩ một chập bỗng chợt hiểu rồi chỉ ngay mặt Châu-Bá-Thông vừa cười vừa trách móc :

— Lão Ngoan-Đồng đã quá tin người nên bị kẻ tiểu tâm âm mưu đánh lừa mà không hề hay biết, quả thật là ngu xuẩn và dần dột.

Châu-Bá-Thông đưa tay vuốt râu rồi trợn mắt hỏi lại :

— Nói sao, nhắc lại rõ ràng nghe nào ?

Hoàng-Dung khoan thai bảo :

— Anh hãy giải khai huyết đạo cho hân trước rồi tôi sẽ giải thích cho mà nghe cũng không muộn.

Châu-Bá-Thông ngờ nhiều phùng cũng nghe lời nàng, đưa tay sờ khắp người Linh-Trí Thượng-Nhân xem thử. Một chập sau ông phát giác ra có một trọng huyết bị bẻ từ bao giờ rồi thì chợt

hiều, nên nháy từng lên vừa vuốt râu vừa la lớn :

— A ha ha, ta hiểu rồi, bây giờ ta không chịu thua nữa rồi.

Hoàng-Dung hỏi :

— Tại sao vậy ?

Châu-Bá-Thông nói :

— Té ra đồng bọn của nó đã bẻ trọng huyết hân từ bao giờ rồi mới đặt ngói tại đây thì tại cùng ta. Một khi đã bị điểm huyết không cử động nổi thì dù có ngồi luôn ba tháng cũng không nhúc nhích chứ đừng nói vài ba ngày !

Nói xong, ông xóc sách Linh-Trí Thượng-Nhân đặt lại chỗ cũ, phất mạnh vào đôi háng nói :

— Ở ngôi đây để tiếp tục thì lại cho công bằng đi sư mập ?

Hoàng-Dung cả cười rồi gọi Quách-Tĩnh :

— Anh Tĩnh, hãy lại đây xem Lão Ngoan-Đồng đóng trò này nè.

Này giờ Quách-Tĩnh lo ngại không biết Châu sư ca có bị thương tay không, nay thấy ông nói cười đi đứng đã tự nhiên không có thương tích gì nữa thì đã an lòng. Nhưng lúc bấy giờ chàng lại nghĩ ngay đến đại sư phụ chứ không còn thiết đến câu chuyện của Lão Ngoan-Đồng nữa. Vì vậy nên mặc cho Hoàng-Dung kêu réo, Quách-Tĩnh vẫn không trả lời và phi thân chạy tuốt vào hang tìm Kha-Trần-Ác. Châu-Bá-Thông hí hoáy giải hết tám đại huyết cho Linh-Trí Thượng-Nhân và giục mãi :

— Mau tỉnh dậy và thì nữa đi, ta đâu chịu thua mi.

Hoàng-Dung bực mình quá, quát lớn :

— Anh này sao ham chơi quá cỡ ? Thầy tôi đâu rồi ? Tôi giao cho anh canh chừng sư phụ mà anh lại bỏ đi đâu để cứ ngồi đây đánh cuộc với bọn quý sống ?

Châu-Bá-Thông ngờ ngác một chập bỗng sợ nhỡ lại rồi cầm đầu chạy vào trong hang miệng gọi lớn :

— Chết rồi, quên mất, nguy quá đi mất !

Bá-Thông cầm đầu chạy thục mạng vào hang, bỗng chạm phải Quách-Tĩnh đang đi một người đi ra. Người đó là Đại Sư phụ Kha-Trần-Ác.

Ra ngoài ánh sáng, Quách-Tĩnh nhìn thấy sư phụ đầu chít khăn tang, mình mặc y phục trắng tót tã: thất kinh vội hỏi :



— Trời ơi, sư phụ ! Nhà sư phụ chớ có đại tang, còn mấy sư phụ kia đâu rồi không cũng đi một chuyến ?

Kha-Trần-Ác đưa cặp mắt mù đặc, nghe lên trời, miệng chưa đáp mà hai giòng lệ đã tuông tràn trên má.

Quách-Tĩnh hết sức kinh ngạc, nhưng thấy sư phụ quá ư bi lụy nên không dám hỏi, chỉ đứng nhìn sững. Bỗng đầu Châu-Bá-Thông từ trong hang đá chui ra và đi theo một người nữa. Người này vai mang một chiếc hồ lô đỏ, tay cầm một cái đôi gà, rõ ràng là Cửu chỉ Thập Cối Hồng Thất Công chứ không phải người nào xa lạ.

Quách-Tĩnh Hoàng-Dung vừa trông thấy mừng quá vội vàng kêu lớn :

— Sư phụ, Hồng sư phụ.

Trong khi hai người đang chú ý nhìn về phía Châu-Bá-Thông và Hồng-thất-Công, thì Kha-trần-Ác bỗng sực tỉnh, đưa thẳng chiếc mạng sắt lên cao nhằm ngay đầu Hoàng-Dung đập xuống một nhát vô cùng mãnh liệt.

Với cái đánh bất thần và toàn lực của Kha-trần-Ác theo một độc chiêu ác liệt nhất trong « Phục ma trượng pháp » do ông tự luyện trong thời gian phiêu lưu trên sa mạc Mông-Cổ để phòng chống với Mai-siêu-Phong thầy sắt, nhát gậy đánh thật mạnh như không phát ra hơi gió thành thử Mai-siêu-Phong không thể phát hiện ra để tránh né, Hoàng-Dung không thể nào tránh né kịp.

Trong lúc Hoàng-Dung linh quýnh không biết tránh đỡ cách nào thì may Quách-Tĩnh trông, thấy kịp, liền vung một cánh tay ra ngang ngay giữa mạng, đồng thời đưa tay kia chụp được đầu mạng để giải thoát cho người yếu.

Trong lúc quá nguy, tánh mạng Hoàng-Dung lâm vào cảnh thập phần khốn cấp, Quách-Tĩnh liều mạng vung tay quá mạnh, vừa gạt vừa chop không ngờ công lực quá ư lợi hại theo chiêu thế trong Giảng Long thập bát chưởng, khiến Phi thiên Biền Bức Kha Trần Ác không chịu đựng nổi. Ông cảm thấy một tiềm lực vô cùng hùng hậu đánh dội cả người mình bật lại không thể nào gượng nổi, phải buông luôn cây mạng sắt rồi té sấp mặt xuống đất.

Quách-Tĩnh hoảng hồn, run cầm cập vội vàng chạy lại đỡ sư phụ đứng dậy vừa khóc vừa bệu bạo gọi :

— Sư phụ, sư phụ có hề chi không ?

Mặt mày Kha-Trần-Ác sưng húp, dính đầy cả máu đỏ lôm, vì trong lúc ngã xuống rúi va trúng một tảng đá gây luôn cả hai chiếc răng cửa.

Kha-Trần-Ác cố sức đứng dậy, nhờ vào bàn tay hai chiếc răng lớn máu hồng, đưa thẳng trước mặt Quách-Tĩnh bảo :

— Cho mày đây.

Quách-Tĩnh hoảng vía vội vàng quì xuống cúi đầu lạy và van lơn :

— Đệ tử vô tình xúc phạm đến sư phụ, xin sư phụ xừ phạt thế nào đệ tử cũng cam tâm không bao giờ dám than van một tiếng.

Kha-Trần-Ác cứ chìa tay đưa hai chiếc răng và gát lớn :

— Ta đã cho sao không cầm lấy ?

Quách-Tĩnh vừa lạy vừa khóc vừa van nài :

— Lạy sư phụ, đệ tử trót dại...

Nói rồi đây, chàng nghẹn ngào không nói thêm được tiếng nào nữa.

Châu-Bá-Thông lúc nào cũng chỉ thích đùa giỡn, cho nên khi vừa thấy sự rúi ro ấy đã không tìm lời khuyên giải lại còn nói đùa thêm cho vui :

— Xưa nay thầy đánh trò là thường lệ, nhưng chưa bao giờ thầy trò đánh thầy gây răng ! Trầu nước giỏi thật, đáng khen thật !

Đành rằng đây chỉ là câu nói khời hải vô tư của Lão Ngoan Đồng chứ không có ác ý, nhưng không khác nào một thùng dầu tưới thêm vào ngọn lửa đang bùng cháy trong lòng Kha Trần Ác, tánh tình lúc nào cũng vô cùng cương trực và oán hận bọn lừa thầy bán bạn.

Sau khi nghe câu nói ấy, Kha-Trần-Ác bỗng phá lên cười sảng khoái rồi mỉm cười dần giọng, quát lên từng tiếng một :

— Phải lắm, đúng lắm, máu huyết của cha mẹ sinh ra không bao giờ được phí bỏ. Cái răng này đã gãy, ta không quyền vứt bỏ đi đâu, ta cũng không quyền cho mày được.

Thế rồi Ông ngược mặt bỏ trọn hai chiếc răng vào mồm, vụn sức máu làm nước, cố sức nuốt mỗi một chặp mới trôi qua khỏi miệng họng. Châu-Bá-Thông thấy hay hay, vừa nháy cả từng, vừa tay đồm độp khen hay rồi cười ngất.

Hoàng-Dung thấy tình hình đã trở nên vô cùng gay cấp, nhưng không hiểu vì sao Kha-Trần-Ác lại cố ý giết mình ? Nàng kinh

ngạc đưa mắt nhìn trừng trừng, thấy Quách-Tĩnh cúi đầu hai tay dâng cây nạng sắt cho sư phụ, nên lòng lo ngay lập tức e rằng trong lúc sống gần, ông dùng nạng đập chết chàng thì làm sao ?

Nghĩ vậy cho nên Hoàng-Dung chạy lại bên cạnh Hồng-thất-Công đưa tay đỡ thấy, nhưng cặp mắt không rời thấy trò Quách-Tĩnh một giây nào.

Quách-Tĩnh quý mọn dưới đất, đập đầu cõm cộp xuống đá bịt cả máu tươi vào nài Trấn-Ác :

— Tội đệ từ thật muốn vàng đáng chết, vì đã rui xúc phạm đến sư phụ. Thật tình lòng đệ từ không bao giờ muốn như thế, chẳng qua cũng vì trong lúc hoảng hốt đã nóng nảy và không lượng sức mình để đến nỗi gây thành tội lớn. Vậy xin sư phụ xuống tay giết đệ từ cho rồi để đến bù tội lỗi của một đứa học trò vô lễ, dù con có nhảm mắt cũng ngậm cười vì đã cõm được một oan nghiệp và khỏi bị người đời gán tiếng là học trò dám đánh lại thầy !

Kha-Trấn-Ác cười gằn rồi nói lớn :

— Ai là sư phụ của mi mà cứ lẽ nhè sư phụ với sư phụ mãi như vậy ? Mày đã nhận lão Đông Tà chúa đảo Đào hoa làm cha vợ, sao còn dám gọi ta là sư phụ nữa ? Tao nhận thấy bọn Giang Nam Thất quái, tài hèn sức mọn đầu dám đeo bông nhận làm sư phụ của Quách đại hiệp cơ chứ ?

Quách-Tĩnh thấy sư phụ mỗi lúc càng thêm uất hận và day nghiến thêm thì không biết nói gì thêm nữa, chỉ quý mọn dưới đất lạy dài.

Hồng-thất-Công vừa nhai xong cái đùi gà, tu gắp hết hồ lô rượu đứng nhìn thấy Kha-Trấn-Ác cõ chấp hành hạ đệ từ như vậy không kiên nhẫn được nữa lên tiếng nói :

— Kha đại hiệp, xưa nay trong nghiệp võ thầy trò cùng nhau giao đầu nếu có rui ro lỡ tay một vài ngón cũng là việc thường tình. Theo tôi nhận thấy, vừa rồi Quách-Tĩnh cõ lỡ tay xúc phạm tới Đại hiệp vì một thế võ của tôi dạy. Như vậy trăm điều tội lỗi cũng tại già này gây ra, xin để cho lão ăn mày chịu đảm nhận trước Kha đại hiệp vậy.

Nói xong, Hồng-thất-Công khệnh khạng bước tới trước mặt Kha trấn Ác, chấp tay lạy tạ. Mặc dù lạy một người mù, nhưng cử chỉ ấy đã bao hàm một tình thương vô bờ bến cùng đệ từ Quách-Tĩnh.

Châu-Bá-Thông này giờ đứng cười thỏa thích, nay thấy Hồng-

thất-Công xử thế cũng hay hay, chẳng lẽ mình cũng là kẻ bề trên mà cứ làm lơ trông sao tiện, vì vậy Lão-Ngoan-Đông cũng vuốt râu bước lại gần Kha-trấn-Ác nghênh mặt nói lớn :

— Phải đấy, ở đời sanh nghề từ nghiệp, trong nghề võ thầy trò rui lỡ tay với nhau cũng là việc thường như cơm bữa. Hôm nay chẳng em kết nghĩa của tôi đã vô ý lỡ tay bắt nạt mạnh tay làm ông bị gãy răng, cũng phần nào do các thế võ bị truyền của tôi đã dạy nó và báo hại đến ông. Vậy Lão-Ngoan-Đông này cam chịu trách nhiệm nhận trăm điều tội lỗi với ông, vậy xin lạy một lạy để báo tạ ông như ông Chúa Âu mày vừa mới lạy ông.

Nguyễn-Châu-bá-Thông muốn bắt chước Hồng-thất-Công để tạ lỗi cùng Kha-Trấn-Ác, nhưng vì nói năng cực mực đã quên hơn nửa giọng nói lại tựa tựa cho nên trong câu chuyện có pha nhiều tánh chất khôi hài. Kha-Trấn-Ác xưa nay chưa hề hiểu rõ tánh ý, nay vừa nghe thấy lại cho rằng cõ dụng tâm xô xiêng khiêu khích mình nên trong lòng thêm oán hận, nên hừ một tiếng rồi lóí lại :

— Xin ngài cho biết quý danh quý tánh.

Châu-bá-Thông đáp cộc lốc :

— Lão-Ngoan-Đông !

Kha-Trấn-Ác nói :

— Già rồi sao còn đùa như con trẻ.

Châu-bá-Thông cười hà hà đáp :

— Đùng vậy, toi tuy già nhưng ưa đùa giỡn, tánh trời sinh đầu bó được.

Kha-Trấn-Ác hỏi thêm :

— Tên thật của ngài là gì ?

Châu-Bá-Thông đáp luôn một hơi dài :

— Tên thật của tôi là Châu Bá Thông, vốn là tư đệ của Vương Trưng Dương, giáo chủ Toàn Châu phái, là chú của bảy trẻ Mã Ngọc, Khưu xứ Cơ, Vương xứ Nhứt, Đàm xứ Đoan, Lưu xứ Huyền, Hách đại Thông và Tôn bất Phi.

Nghe Châu Bá Thông xưng danh như vậy, Kha trấn Ác vô cùng ngạc nhiên nhưng cũng không khỏi sợ mình vì cho rằng y muốn đem ra mưu ra để lộ và dọa nạt mình bằng vì vậy cho nên ông nói trợn lời đanh, bắt chấp là ai, ngay cả Hồng-thất-Công, ông cũng nghĩ rằng cũng thuộc vào hạng bất nhả như nhai cho nên sáng giọng quát lớn :

— Các ông Đông-Tà, Tây-Độc Nam-Đế, Bắc-Cối, Trưng-thần Thông-cử mình là cao thủ trên võ lâm tung hoành khắp thiên hạ. Nhưng theo tầm con mắt của ta chỉ là giả tạo và không có căn cơ thiết thực, chuyên làm những chuyện bắt nạt bắt nghĩa. Như thế thì có gì đáng phục ?

Châu-Bá-Thông kinh ngạc nhìn mặt hỏi :

— Oí chà, một bậc Hoàng đế như Đỏa-Nam-Đế mà ông cũng loại vào lũ khuyển rỗi cá hay sao ?

Hoàng-Dung đứng cạnh thấy nếu cứ để Châu-Bá-Thông hạ hoa một chập không khác nào đổ thêm dầu vào lửa đó, làm sao dần xếp cho được, nên vội vàng lấy mắt ra hiệu bảo im đi, nhưng Châu-Bá-Thông đâu chịu nín, cứ hơ chân múa tay nói mãi. Cùng cực quá nâng bèn đọc lớn.

— Liên-cánh-uyên-trong-đặt-mệnh-mơ!

Châu-Bá-Thông vừa nghe giật mình nhảy tung lên cao, tâm thần bần loạn vội hỏi lớn :

— Sao mi thuộc câu thơ ấy ? Nay hân ở đâu rồi ?

Hoàng-Dung mỉm cười không đáp, chỉ điềm nhiên ngâm lại mấy câu thơ cũ: Châu-Bá-Thông kinh sợ quá chùng vội vàng năn nỉ :

— Xin vui lòng cho biết hân hiện ở đâu, mau lên.

Hoàng-Dung trở về hướng chính Nam. Bá-Thông lắc đầu rồi trịnh trọng tuyên bố trước Hoàng-Dung :

— Ta thế vinh viễn không gặp mặt hân, vậy xin cô nương từ đây về sau nếu có sự kiện ta việc gì khó khăn đến đâu ta cũng tuân lời ngay. Chỉ có điều xin cô nương chớ nói với hân là ta hiện nay có mặt nơi đây hôm nay, và cũng xin cô nương chớ ngâm bài thơ ấy, vì bài thơ ấy mà ngâm lên chẳng khác nào đâm kim vào dạ ta vậy.

Châu-Bá-Thông vừa nói vừa thở hắt hắt, đôi mắt đảo đảo, chân bước nhanh về phía bắc để khỏi chạm mặt Thần-Anh-Cổ.

Hoàng-Dung gọi lớn :

— Ngao-Đông sư ca ! Bà ta hiện ở hướng nam kia mà, sao sư ca lại chạy về hướng Bắc ? Sư ca định lánh mặt ư ? Thôi thôi đừng có giả vờ nữa !

Châu-Bá-Thông chạy hơn vài trăm bước nghe Hoàng-Dung nói, vội ngoáy cổ đáp :

— Đùng vậy ! Một lời nói của Lão-Ngoan-Đông đã thốt ra thì dờ chết cũng chẳng đổi thay. Vậy ta xin chào cô nương.

Dứt lời, bóng Châu-Bá-Thông đã biến đi tận ra, chỉ còn như một vết khói in trên đầu núi. Nháy mắt đã không trông thấy đâu nữa.

Châu-Bá-Thông vốn có tài chạy giỏi đến như Tây-Độc và Hoàng-Dược-Sư cũng không thể nào đuổi bắt kịp, nay lão lại sợ mà chạy thì dù có kẻ biết đường vẫn giả vờ cũng không làm cách nào lôi lão lại nữa.

Hoàng-Dung thất vọng đứng thừ mặt ra, làm bầm :

— Mình định mách lão đi tìm Anh-Cổ, không ngờ lão lại sợ Anh-Cổ như chết. Nếu ta biết trước, gạt cho lão chạy về hướng nam, để hai bên gặp nhau thì vui biết mấy ! Tiếc quá !

Lúc này Quách-Tĩnh vẫn cứ vấp đầu trước mặt Kha-trần-Ác, van xin được sự trách phạt. Hoàng-Dung nghe rõ Quách-Tĩnh vừa khóc vừa lay, lòng đau như cắt.

Lời nói của Quách-Tĩnh rất thống thiết :

— Lạy Đại sư phụ, bầy vị sư phụ đã vì đệ-tử, chẳng quản đường xa muôn dặm, đến tận xứ Mông-Cổ, khổ sở tìm kiếm, dạy dỗ đệ-tử được thành người hôm nay. Đệ-tử dù có phải nát thịt tan xương cũng không đến đáp được ơn ấy. Thế mà nay chỉ vì cái tay của đệ-tử đã làm hại sư phụ, phạm tội qui thế sư phụ, vậy đệ-tử xin nhận lãnh một trường phạt xứng đáng.

Nói đến đây, Quách-Tĩnh ngơng cổ lên, quai tay ra phía sau lưng, tuốt trần đoàn kiếm, toan chặt đứt cổ tay trái của mình, cái tay đã trót gây nên tội lỗi mà chẳng van xin mãi chẳng được sự trừng phạt của Kha-trần-Ác.

Kha-trần-Ác nghe hơi gió, vội đưa chiếc nặng sắt thọc thẳng tới trước mặt Quách-Tĩnh. Một tiếng « keng » vang lên lưỡi kiếm và nặng sắt chạm nhau nảy lửa.

Kha-trần-Ác cảm thấy hồ khẩu tê buốt, biết Quách-Tĩnh đã dùng hết sức mạnh để chặt tay chàng. May ông ta đã đỡ kịp nhất nhúm ấy, và thấy rõ lòng trung thực của Quách-Tĩnh, ông rất hài lòng quát lớn :

— Nếu như vậy mấy phải tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của ta để làm một việc.

Quách-Tĩnh mừng quá, khúm núm tạ ơn, và thưa :

— Sư phụ tha tội cho con, đồ báo con nhẩy vào lửa con cũng chẳng từ nan.

Kha-trần-Ác huộc thêm câu nữa :

— Nếu mày không tuân lời ta thì từ nay tình nghĩa thầy trò dứt tuyệt.

Quách-Tĩnh mếu máo thưa :

— Con xin lĩnh mệnh, nguyện cố gắng thi hành, nếu làm hỏng việc của sư phụ phò thác xin lấy cái chết đền ơn sư phụ.

Kha-Trần-Ác chống chiếc nạng sắt trên mặt đất, nghiêm nghị nói :

— Lập tức chặt lấy đầu tên Hoàng-Dùng-Sư và đưa con gái đem dâng trước mặt ta.

Quách-Tĩnh giết nẩy người, tóc gáy chơm chớm, lưỡi lưỡi không nói nên lời :

— Dạ... lay... sư... phụ...

Kha-Trần-Ác giọng mạnh cây nạng xuống đất, giọng hỏi :

— Sao ? Mày định nói sao ?

Quách-Tĩnh vừa khóc vừa nói :

— Chẳng biết vị Hoàng-đạo chúa đã mắc tội trọng gì với sư phụ.

Kha-Trần-Ác nức lên mấy tiếng như sắp bị thổ huyết ! Ông ta nghẹn ngào mãi mới thốt nên lời, đôi dòng nước mắt rưng rưng chảy, và hai hàm răng nghiến chặt :

— Ta chỉ mong thượng đế cho ta được sáng mắt trong giây lát để ta xem tận mặt đứa học trò phản phúc, vong ân bội nghĩa như thế nào ?

Lời nói chưa dứt, Kha-Trần-Ác đã vung chiếc gậy sắt, nhằm giữa đỉnh đầu Quách-Tĩnh đánh xuống một cái thật mạnh.

Sở dĩ ông ta có cú chỉ như thế vì ông ta biết Quách-Tĩnh đã không tuân lệnh và đã động đến chuyện đầu khố nhất trong lòng ông. Ông không còn đủ can đảm để nói nữa.

Hoàng-Dùng, từ khi nghe Kha-trần-Ác huộc Quách-Tĩnh phải nghe lệnh của ông đã đoán trước được ý của Kha-trần-Ác.

Bây giờ chợt nghe tiếng gậy, và thấy cây nạng sắt bắt thân vung đúng vào đỉnh đầu của Quách-Tĩnh, và Quách-Tĩnh thì cứ ngay

đó ra chịu chết, không hề đỡ gạt hoặc né tránh, nằng sắt lo lắng cho tánh mạng của tình-quần. Nàng muốn nhẩy lại để đỡ đòn cho Quách-Tĩnh nhưng không còn kịp nữa, vì chỗ nàng đứng cách Quách-Tĩnh hơn ba trượng.

Trong lúc nguy hiểm, bỗng nàng lank tri, quăng cây gậy trúc vào giữa đỉnh đầu Quách-Tĩnh theo thế « Ác cầu lang lộ ».

Với thế này, cây gậy trúc mượn sức mạnh của cây nạng sắt, và sức chịu đựng của đầu Quách-Tĩnh đánh vệt chiếc gậy sắt sang một bên.

« Ác cầu lang lộ » vốn là một tư thế độc đáo trong « đi cầu bằng pháp » vì vậy chẳng những chiếc gậy trúc mà đánh bại được nạng sắt mà còn làm cho toàn thân Kha-trần-Ác bủn rủn, muốn té xuống.

Kha-trần-Ác thất kinh, vội thu nạng về chống xuống đất mới gượng lại được.

Không đánh được Quách-Tĩnh, ông ta tức quá, đưa tay đập vào ngực mấy cái thình thịch, máu trong họng trào ra mấy búng.

Bỗng ông ta lẹ như chớp, chống nạng chạy biến về hướng bắc.

Quách-Tĩnh hơi hãi, mặt mày tái mét vội đuổi theo Kha-trần-Ác, gọi như sấm :

— Lay sư phụ ! Lay sư phụ ! Con xin...

Kha-trần-Ác chân vẫn chạy, nhưng mặt quay lại hét lớn :

— Mày muốn đuổi theo để bắt ta giết đi phải không !

Câu nói ấy làm cho Quách-Tĩnh run cầm cập, không dám đuổi theo Kha-trần-Ác nữa. Chàng khóc rống lên, lăn xuống đất nước nớc. Xa xa còn nghe tiếng cây nạng sắt của Kha-trần-Ác vừa chạy vừa chống xuống đất mỗi lúc một xa dần.

Quách-Tĩnh cảm nghĩa thầy trò, tình sâu như bể, ơn nặng tựa non. Chàng zào lau khóc mãi, càng khóc càng thấy đau lòng.

Qua một lúc khá lâu, chẳng biết nghĩ sao, chàng lại vung dậy, chạy theo Kha-trần-Ác nữa :

Bỗng thấy Hồng-thất-Công dặt tay Hoàng-Dùng đến chặn ngay trước mặt, Quách-Tĩnh vội dừng chân cúi chào.

Hồng-thất-Công nhìn nét mặt đau thương của Quách-Tĩnh, thở dài bảo :

— Con à ! Ta biết tình khế của Kha-đại-liệp cũng chẳng khác gì Hoàng-lao-Tà. Có hai điều cơ quái. Ta chắc hai vị đã kết oan nghiệt

chi đây ? Vậy con chẳng cần theo đuổi làm chi, nếu con theo ép mãi Kha đại-hiệp, vô tình con đã đưa sự-phụ con vào chỗ tức bực, liều lĩnh. Chuyện này thầy sẽ vì con mà đứng ra điều đình, tìm lấy cách giảng hòa cho cả hai bên. Con cứ tin tưởng ở thầy.

Quách-Tĩnh tuân lời Hồng-thiết-Công, gạt nước mắt, lắc đầu sụp lạy, nhưng vẫn còn khóc nức lên mấy tiếng thảm thương.